

Số: 946 /KL-QLTTHB

Hoà Bình, ngày 25 tháng 12 năm 2024

KẾT LUẬN

Thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về kinh doanh khí đối với Công ty Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang

Thực hiện Quyết định số 126/QĐ-QLTTHB ngày 30/10/2024 của Cục trưởng Cục QLTT tỉnh Hoà Bình thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về kinh doanh khí đối với Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang (địa chỉ trụ sở chính: Tổ 1, phường Dân Chủ, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình. Từ ngày 12/11/2024 đến hết ngày 10/12/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 08/BC-ĐTTr ngày 10/12/2024 của Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành theo Quyết định số 126/QĐ-QLTTHB, Cục trưởng Cục QLTT tỉnh Hoà Bình kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

- Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang
- Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 1, phường Dân Chủ, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình.
- Thông tin về người đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Nguyễn Danh Tuyên - Giám đốc Công ty.
- Lĩnh vực sản xuất/kinh doanh: Chiết nạp và kinh doanh LPG
- Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hoà Bình cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên, mã số doanh nghiệp 5400474652 đăng ký lần đầu ngày 13/06/2016, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 31/5/2022.
- Công ty được Sở Công Thương tỉnh Hoà Bình cấp: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh mua bán LPG số 04/GCNĐDK-SCT ngày 16/9/2019, có giá trị đến hết ngày 16/9/2029; Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai số 07/GCNĐDK-SCT ngày 27/3/2020 có hiệu lực đến hết ngày 27/3/2030.
- Tổng số cán bộ, công nhân viên công ty (tính đến ngày 12/11/2024) gồm: 14 người, chi tiết tại các bộ phận sau:

- + Ban lãnh đạo: 02 người.
- + Bộ phận hành chính, văn phòng: 02 người
- + Bộ phận chiết nạp: 02 người
- + Bộ phận kinh doanh: 02 người
- + Lái xe: 03 người
- + Bảo vệ: 03 người
- Tình hình sản xuất, kinh doanh của Công ty

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Trên cơ sở Báo cáo của Đoàn thanh tra ghi nhận về kết quả kiểm tra, xác minh về nội dung thanh tra dựa trên các thông tin, tài liệu do Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang cung cấp và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, tài liệu đã cung cấp cho Đoàn thanh tra; qua đánh giá, xem xét, Cục QLTT tỉnh Hoà Bình kết luận như sau:

1. Về điều kiện đối với thương nhân kinh doanh mua bán khí.

1.1. Việc thành lập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật

- Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hoà Bình cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên, mã số doanh nghiệp 5400474652, đăng ký lần đầu ngày 13/06/2016, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 31/5/2022.

- Công ty được Sở Công Thương tỉnh Hoà Bình cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh mua bán LPG 04/GCNĐDK-SCT ngày 16/9/2019, có thời hạn đến hết ngày 16/9/2029.

1.2. Việc có bồn chứa khí, chai LPG hoặc có hợp đồng thuê bồn chứa khí, thuê chai LPG

a) Bồn chứa khí:

- Công ty có 02 bồn chứa khí, dung tích 70m³ và 51m³

+ Bồn chứa mã hiệu LPG Storage tank 02, số chế tạo No.HB-02, năm chế tạo 2016, nhà sản xuất/nước sản xuất: Việt Nam, dung tích 51m³. Các giấy chứng nhận kiểm định bồn chứa:

Giấy chứng nhận kết quả kiểm định số 34577.2022/KĐ2 ngày 11/7/2022 do Trung tâm kiểm định kỹ thuật an toàn khu vực II (CISR) (địa chỉ: Lầu 6, Citilight Tower, Số 45 Võ Thị Sáu, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh) kiểm định, có hạn kiểm định đến ngày 19/06/2023.

Giấy chứng nhận kết quả kiểm định số 37441.2023/KĐ2 ngày 10/8/2023 do Trung tâm kiểm định kỹ thuật an toàn khu vực II (CISR) (địa chỉ: Lầu 6, Citilight Tower, Số 45 Võ Thị Sáu, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh) kiểm định (tem kiểm định số H 00110, có giá trị đến ngày 19/6/2025).

+ Bồn chứa mã hiệu LPG Storage tank 01, số chế tạo No.HB-01, năm chế tạo 2016, nhà sản xuất/nước sản xuất: Việt Nam, dung tích 70m³. Các giấy chứng nhận kiểm định bồn chứa:

Giấy chứng nhận kết quả kiểm định số 42808.2021/KĐ2 ngày 08/10/2021 do Trung tâm kiểm định kỹ thuật an toàn khu vực II (CISR) (địa chỉ: Lầu 6, Citilight Tower, Số 45 Võ Thị Sáu, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh) kiểm định, có hạn kiểm định đến ngày 19/6/2023.

Giấy chứng nhận kết quả kiểm định số 37440.2023/KĐ2 ngày 10/8/2023 do Trung tâm kiểm định kỹ thuật an toàn khu vực II (CISR) (địa chỉ: Lầu 6, Citilight Tower, Số 45 Võ Thị Sáu, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh) kiểm định (tem kiểm định số H 00109 có hiệu lực đến 19/6/2025).

b) Chai LPG

Theo báo cáo của Công ty, từ ngày 13/06/2016 đến ngày 31/12/2020, Công ty đã mua chai chứa LPG của đơn vị chế tạo gồm: Công ty cổ phần chế tạo thiết bị áp lực Vạn Lộc (địa chỉ: Tổ 28, Thị Trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội), Công ty CP Linh gas Việt Nam (địa chỉ: Thị trấn Phú Minh, Phú Xuyên, Hà Nội), Công ty TNHH thương mại và sản xuất An Sinh (địa chỉ số nhà 25, Tiểu khu Phú Gia, thị trấn Phú Minh, huyện Phú Xuyên) và Công ty năng lượng Bình An (địa chỉ: số 57, Bến Bính, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, tỉnh Hoà Bình), Công ty TNHH TM Phúc Thái (địa chỉ: Lô 1A, đường N1, cụm CN An Xá, xã Lộc An, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định).

Theo số liệu báo cáo của Công ty, tổng số chai đã mua của đơn vị chế tạo gồm: 26.438 vỏ chai (trong đó: 26.438 vỏ chai loại 12 kg và 880 vỏ chai loại 45 kg). Việc mua bán vỏ chai trên đã được ghi nhận tại các hợp đồng mua bán chai, các chai LPG đều có lý lịch chai và có Giấy chứng nhận hợp quy trước khi đưa vào lưu thông (chi tiết về chai LPG tại Phần II, mục 4.).

1.3. Việc đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật

Các thông tin, tài liệu liên quan đến việc thực hiện quy định về phòng cháy, chữa cháy gồm:

- Giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy số 26a/TD-PCCC ngày 22/4/2020 do Phòng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn

cứu hộ - Công an tỉnh Hoà Bình cấp.

- Biên bản kiểm tra nghiệm thu PCCC công trình xây dựng ngày 04/11/2016 của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hoà Bình.

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số 23/GCN do Công an thành phố Hoà Bình cấp ngày 07/12/2023

- Quyết định thành lập đội PCCC cơ sở số 02/QĐ ngày 01/01/2021 gồm 05 đội viên (ông Lê Thanh Tùng, ông Hoàng Văn Quý, ông Nguyễn Bá Hà, Ông Lê Trọng Bình)

- Các kế hoạch tổ chức thực hiện công tác PCCC của Công ty và tổ chức thực tập phương án chữa cháy: Kế hoạch tổ chức thực hiện công tác PCCC năm 2022 số 01/PK/2022 ngày 01/01/2022; Kế hoạch tổ chức thực hiện công tác PCCC năm 2023 số 01/PK/2023 ngày 01/01/2023; Kế hoạch tổ chức thực hiện công tác PCCC năm 2024 số 01/PK/2024 ngày 01/01/2024; Kế hoạch tổ chức thực tập phương án chữa cháy số 01/PK/2023 ngày 02/01/2023; Kế hoạch tổ chức thực tập phương án chữa cháy số 01/PK/2024 ngày 02/01/2024.

- Biên bản kiểm tra an toàn PCCC&CNCH ngày 25/7/2022, ngày 21/4/2023 của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hoà Bình đối với Công ty:

Các biên bản kiểm tra ghi nhận: Công ty đã có hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động PCCC; lắp đặt các hệ thống PCCC như: Hệ thống báo cháy tự động, hệ thống cấp nước chữa cháy trong và ngoài nhà lắp vòi kèm theo được kết nối liên động với 01 máy bơm chữa cháy động cơ điện và 01 máy bơm chữa cháy động cơ diesel, hệ thống đèn chiếu sáng sự cố; trang bị các bình chữa cháy xách tay; xây dựng và thực tập phương án chữa cháy cơ sở theo quy định.

- Công ty niêm yết Nội quy PCCC, tiêu lệnh PCCC, biển cấm hút thuốc, biển cấm lửa tại các khu vực: Bồn chứa, kho chứa chai LPG, kho chứa LPG chai, sàn chiết nạp, khu vực sơn vôi và khu nhà văn phòng làm việc.

- Các thiết bị PCCC được Công ty trang bị: Mỗi phương tiện vận tải được trang bị 02 bình chữa cháy loại 04 kg (tổng là 10 bình/05 xe ô tô vận chuyên), 30 bình bột chữa cháy MFZL4(ABC, 20 bình khí chữa cháy CO2 (MT3, 03 bình bột chữa cháy MFZT35, Hệ thống lắp vòi dây bơm được trang bị tại khu vực Trạm nạp, kho chứa LPG chai, kho chứa chai LPG... theo quy định tại Thông tư số 150/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ PCCC&CNCH cho cán bộ, nhân viên, công nhân của Công ty:

+ Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ Phòng cháy, chữa cháy, cứu

nạn, cứu hộ số 0730699 ngày 22/9/2021 do Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hoà Bình cấp cho ông Nguyễn Bá Hà, có hiệu lực đến 22/9/2026.

+ Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ Phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ số 0730706 ngày 22/9/2021 do Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hoà Bình cấp cho ông Nguyễn Văn Lim, có hiệu lực đến 22/9/2026.

+ Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ Phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ số 0758951 ngày 22/4/2022 do Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hoà Bình cấp cho ông Lê Thanh Tùng, có hiệu lực 5 năm kể từ ngày ký.

+ Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ Phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ số 1765948 ngày 26/02/2022 do Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hoà Bình cấp cho ông Nguyễn Xuân Tùng, có hiệu lực 5 năm kể từ ngày ký.

+ Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ Phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ số 0758730 ngày 08/12/2021 do Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hoà Bình cấp cho ông Nguyễn Văn Đạt, có hiệu lực đến 08/12/2026.

+ Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ Phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ số 0561799 ngày 24/10/2023 do Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH cấp cho ông Nguyễn Văn Thao.

+ Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ Phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ số 0561797 ngày 24/10/2023 do Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH cấp cho ông Phạm Văn Thượng.

- Hệ thống chống sét và tiếp đất an toàn đã được đo kiểm tra định kỳ (có biên bản kiểm tra hệ thống chống sét của Trung tâm kiểm định kỹ thuật an toàn Khu vực II)

- Các Hợp đồng bảo hiểm hoả hoạn và các rủi ro đặc biệt bao gồm cháy nổ bắt buộc số 003.KD08.HD.TS111.23.004079 ngày 06/11/2023 với Công ty bảo hiểm VIETINBANK HÀ NỘI, địa chỉ: tầng 9, số 19-21 Yên Lãng, phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, TP Hà Nội, hợp đồng có hiệu lực đến hết ngày 25/11/2024 kèm theo giấy yêu cầu bảo hiểm cháy nổ bắt buộc mở rộng hoả hoạn và các rủi ro đặc biệt và gián đoạn kinh doanh; giấy chứng nhận bảo hiểm.

+ Giấy chứng nhận bảo hiểm hoả hoạn và các rủi ro đặc biệt bao gồm cháy nổ bắt buộc số 003.KD08.HD.TS111.22.004073 ngày 14/11/2022

+ Giấy chứng nhận bảo hiểm hoả hoạn và các rủi ro đặc biệt bao gồm cháy nổ bắt buộc số 003.KD08.HD.TS111.23.004079 ngày 06/11/2023.

Từ các thông tin, tài liệu trên ghi nhận: Công ty đáp ứng quy định về điều kiện đối với thương nhân kinh doanh mua bán khí quy định tại Điều 8 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí (viết tắt là Nghị định số 87/2018/NĐ-CP), sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương (viết tắt là Nghị định số 17/2020/NĐ-CP).

2. Kiểm tra điều kiện đối với trạm nạp LPG vào chai

2.1. Hồ sơ pháp lý của trạm nạp

Trạm nạp LPG vào chai của Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang được xây dựng tại địa chỉ: tổ 1, phường Dân Chủ, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình, về hồ sơ pháp lý gồm:

- Quyết định chủ trương đầu tư số 45/QĐ-UBND ngày 24/8/2016 của UBND tỉnh Hoà Bình chấp thuận chủ trương đầu tư trạm tồn chứa và triết nạp gas Phúc Khang Petro.

- Giấy phép xây dựng số 88/GPXD-SXD ngày 16/12/2016 do Sở Xây dựng cấp cho Công ty được phép xây dựng công trình trạm tồn chứa và triết nạp gas Phúc Khang Petro

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai số 07/GCNĐĐK-SCT ngày 27/3/2020 do Sở Công Thương cấp cho trạm tồn chứa và triết nạp gas Phúc Khang Petro, có giá trị đến hết ngày 27/3/2030.

2.2. Điều kiện về PCCC

Trạm nạp LPG vào chai của Công ty được thiết kế trong khuôn viên tại trụ sở chính của Công ty. Kết quả về việc đáp ứng các quy định về PCCC được thể hiện tại Phần II, mục 1.3.

Ngoài ra, Công ty đã ban hành hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động PCCC của cơ sở Trạm tồn chứa và triết nạp LPG Phúc Khang Petro: Quyết định ban hành về nội quy PCCC, nội quy sử dụng điện, nội quy trạm chiết nạp; nội quy trạm tồn chứa và chiết nạp gas; Bản cam kết thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về PCCC trong quá trình hoạt động kinh doanh; Kế hoạch tổ chức phối hợp thực tập phương án chữa cháy và CNCH tại Trạm triết nạp Gas Phúc Khang và Kế hoạch tổ chức thực tập phương án chữa cháy của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hoà Bình ngày 05/6/2024.

Từ các thông tin, tài liệu và kiểm tra thực tế, ghi nhận: Công ty đáp ứng quy định về trạm nạp LPG vào chai quy định tại Điều 11 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP. Tuy nhiên,

từ ngày 31/8/2022 đến ngày 15/11/2022, Công ty không đáp ứng quy định về huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho người lao động khi giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC hết hiệu lực quy định tại Điều 33 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

3. Kiểm tra điều kiện đối với cơ sở sản xuất, sửa chữa chai LPG

Theo Báo cáo của Công ty, Công ty có hoạt động sơn vỏ chai LPG nhưng không tiến hành các hoạt động sửa chữa nhằm thay đổi kết cấu chai hoặc gây ảnh hưởng đến phần chịu áp lực của chai hoặc thay đổi thông tin trên tay xách chai theo quy định QCVN 04:2013/BCT về an toàn chai chứa khí dầu mỏ hóa lỏng bằng thép được ban hành theo Thông tư số 18/2013/TT-BCT ngày 13/7/2013 của Bộ Công Thương.

4. Về điều kiện chai LPG, LPG chai lưu thông trên thị trường

4.1. Điều kiện đối với chai LPG

Theo báo cáo của Công ty, từ ngày 13/06/2016 đến ngày 31/12/2022 tổng số chai đã mua của đơn vị chế tạo (Công ty cổ phần chế tạo thiết bị áp lực Vạn Lộc, Công ty CP Linh gas Việt Nam, Công ty TNHH thương mại và sản xuất An Sinh, Công ty năng lượng Bình An và Công ty TNHH TM Phúc Thái) gồm: 26.438 vỏ chai (trong đó: 26.438 vỏ chai loại 12 kg và 880 vỏ chai loại 45 kg). Theo số liệu Công ty cung cấp đến thời điểm thanh tra, Công ty hiện đang quản lý và sử dụng 3727 vỏ chai LPG loại 12 kg và 800 vỏ chai loại 45 kg do quá trình kinh doanh, số chai LPG đã bị thất thoát do người mua gas thay đổi mua gas của đơn vị khác và bị hư hỏng, không thể tái sử dụng.

- Công ty đã cung cấp các hợp đồng mua bán chai LPG như sau:

+ Hợp đồng kinh tế số 15/ALVL-PK/HĐKT ngày 19/6/2017 với Công ty cổ phần chế tạo thiết bị áp lực Vạn Lộc, địa chỉ: tổ 28, thị trấn Đông Anh, Đông Anh, Hà Nội. kèm theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai chứa LPG

+ Hợp đồng mua bán số 01/ASC-HTG/2020 ngày 05/6/2020 với Công ty TNHH TM và sản xuất An Sinh, địa chỉ: số nhà 25, tiểu khu Phú Gia, thị trấn Phú Minh, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội; kèm theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai chứa LPG

+ Hợp đồng kinh tế số 01/PK-BA/08-2016 ngày 25/8/2016; số 01/PK-BA/01-2018 ngày 24/01/2018 với Công ty năng lượng Bình An, địa chỉ: số 57 Bến Bính, phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; kèm theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai chứa LPG

+ Hợp đồng nguyên tắc số 16/2017/PT-PK ngày 10/7/2017 với Công ty TNHH TM Phúc Thái, địa chỉ: Lô 1A, đường N1, cụm CN An Xá, xã Lộc An, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. kèm theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai chứa LPG.

+ Hợp đồng liên doanh số 01/2018/HĐ-LD/LGV-ASV ngày 15/9/2018 hợp đồng liên danh giữa Công ty Cổ phần Linh Gas Việt Nam với Công ty TNHH TM&SX An Sinh.

- Các chai LPG được kiểm định kỹ thuật an toàn với các đơn vị:

+ Hợp đồng kiểm định số 512/HĐKT/TC1/2022 ký ngày 22/11/2022 với Công ty Cổ phần Huấn luyện kiểm định an toàn công nghiệp I (địa chỉ: số 6, ngách 77 ngõ 197, đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, Hà Nội), hợp đồng có hiệu lực đến khi các bên thực hiện đầy đủ điều khoản đã ghi trong hợp đồng.

Thiết bị thực hiện kiểm định gồm: Van an toàn, áp kế lò xo, cân điện tử, hệ thống chống sét, đường ống dẫn, bồn chứa, tủ trung tâm báo rò khí 2 kênh, đầu báo rò khí, máy bơm LPG, bình chứa khí.

+ Hợp đồng kiểm định ký ngày 03/3/2023 với Công ty TNHH Kiểm định và hiệu chuẩn đo lường Việt Nam (địa chỉ: Số 136, ngõ Hoàng An A, đường Lê Duẩn, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, Hà Nội), hiệu lực của hợp đồng từ ngày ký đến hết ngày 31/12/2027.

Thiết bị thực hiện kiểm định: Chai chứa LPG.

- Hợp đồng kiểm định số 1311/2023/HĐKĐ/ĐLVN ký ngày 15/11/2023 với Công ty TNHH Kiểm định và hiệu chuẩn đo lường Việt Nam, hiệu lực của hợp đồng từ ngày ký đến hết ngày 31/12/2024.

Thiết bị thực hiện kiểm định: Bồn chứa LPG, hệ thống đường ống dẫn LPG, van an toàn, áp kế, cân bàn, hệ thống chống sét, tủ chứa thiết bị báo rò khí, đầu báo rò khí, bình chứa khí nén.

- Lý lịch chai chứa LPG, mã hiệu PHUC KHANG PETROL:

+ Giấy chứng nhận kiểm định đối với 1549 chai chứa LPG loại 26,2 lít (số chế tạo từ 012456 đến 014004), nhà chế tạo: Công ty TNHH Thương mại Phúc Thái, cơ sở sử dụng Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang do Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy thiết bị nông nghiệp (địa chỉ: số 54, ngõ 102 Trường Chinh, quận Đống Đa, Hà Nội) ký ngày 29/03/2018, có hiệu lực đến ngày 30/03/2023; kèm theo Biên bản kiểm định số 02/321-LPG-PB/18 ngày 29/03/2018

+ Giấy chứng nhận kiểm định đối với 3.127 chai chứa LPG loại 26,2 lít (số chế tạo từ 009329 đến 012455), nhà chế tạo Công ty TNHH Thương mại Phúc Thái, cơ sở sử dụng Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang do Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy thiết bị nông nghiệp (địa chỉ: số 54, ngõ 102 Trường Chinh, quận Đống Đa, Hà Nội) ký ngày 15/01/2018, có hiệu lực đến ngày 15/01/2023; kèm theo Biên bản kiểm định số 02/298-LPG-PB/18 ngày 15/01/2018

+ Giấy chứng nhận kiểm định đối với 1.560 chai chứa LPG loại 26,2 lít (số chế tạo từ 009526 đến 007762), nhà chế tạo Công ty TNHH Thương mại Phúc Thái, cơ sở sử dụng Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang do Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy thiết bị nông nghiệp (địa chỉ: số 54, ngõ 102 Trường Chinh, quận Đống Đa, Hà Nội) ký ngày 14/11/2017, có hiệu lực đến ngày 14/11/2022; kèm theo Biên bản kiểm định số 01/275-LPG-PB/17 ngày 14/11/2017

+ Giấy chứng nhận kiểm định đối với 1.555 chai chứa LPG loại 26,2 lít (số chế tạo từ 004648 đến 006202), nhà chế tạo: Công ty TNHH Thương mại Phúc Thái, cơ sở sử dụng: Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang do Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy thiết bị nông nghiệp (địa chỉ: số 54, ngõ 102 Trường Chinh, quận Đống Đa, Hà Nội) ký ngày 16/10/2017, có hiệu lực đến ngày 16/10/2022; kèm theo Biên bản kiểm định số 01/126-LPG-PB/17 ngày 16/10/2017.

+ Giấy chứng nhận kiểm định đối với 1.569 chai chứa LPG loại 26,2 lít (số chế tạo từ 003079 đến 004647), nhà chế tạo Công ty TNHH Thương mại Phúc Thái, cơ sở sử dụng Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang do Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy thiết bị nông nghiệp (địa chỉ: số 54, ngõ 102 Trường Chinh, quận Đống Đa, Hà Nội) ký ngày 11/09/2017, có hiệu lực đến ngày 11/09/2022; kèm theo Biên bản kiểm định số 01/258-LPG-PG/17 ngày 11/09/2017

+ Giấy chứng nhận kiểm định đối với 3078 chai chứa LPG loại 26,2 lít (số chế tạo từ 000001 đến 003078), nhà chế tạo Công ty TNHH Thương mại Phúc Thái, cơ sở sử dụng: Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang do Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy thiết bị nông nghiệp (địa chỉ: số 54, ngõ 102 Trường Chinh, quận Đống Đa, Hà Nội) ký ngày 28/08/2017, có hiệu lực đến ngày 28/08/2022; kèm theo Biên bản kiểm định số 01/253-LPG-PB/17 ngày 28/08/2017.

+ Giấy chứng nhận kiểm định đối với 80 chai chứa LPG loại 99 lít (số chế tạo từ 00001 đến 00080) nhà chế tạo Công ty năng lượng Bình An, cơ sở sử

dụng Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang; do Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy thiết bị nông nghiệp (địa chỉ: số 54, ngõ 102 Trường Chinh, quận Đống Đa, Hà Nội) ký ngày 06/02/2018, có hiệu lực đến ngày 06/02/2023; kèm theo Biên bản kiểm định số 19-18CH/KĐI ngày 06/02/2018

+ Giấy chứng nhận kiểm định đối với 10.000 chai chứa LPG loại 26,2 lít (số chế tạo từ 000.001 đến 010.000) Công ty cổ phần Chế tạo thiết bị áp lực Vạn Lộc, cơ sở sử dụng Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang do Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy thiết bị công nghiệp (địa chỉ: số 54, ngõ 102 Trường Chinh, quận Đống Đa, Hà Nội) ký ngày 22/7/2017, có hiệu lực đến tháng 7/2022;

+ Giấy chứng nhận kiểm định số 0080143 ngày 10/07/2023 đối với 528 chai chứa LPG loại 26,2 lít của Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang do Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy thiết bị nông nghiệp (địa chỉ: số 54, ngõ 102 Trường Chinh, quận Đống Đa, Hà Nội), có hiệu lực đến ngày 10/07/2028; kèm theo danh sách chai được kiểm định.

+ Giấy chứng nhận kiểm định số 0080146 ngày 19/10/2023 đối với 644 chai chứa LPG loại 26,2 lít của Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang do Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy thiết bị nông nghiệp (địa chỉ: số 54, ngõ 102 Trường Chinh, quận Đống Đa, Hà Nội), có hiệu lực đến ngày 19/10/2028; kèm theo danh sách chai được kiểm định

+ Giấy chứng nhận kiểm định số 0084931 ngày 15/04/2024 đối với 605 chai chứa LPG loại 26,2 lít của Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang do Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy thiết bị nông nghiệp (địa chỉ: số 54, ngõ 102 Trường Chinh, quận Đống Đa, Hà Nội), có hiệu lực đến ngày 15/04/2029; kèm theo danh sách chai được kiểm định.

+ Giấy chứng nhận kiểm định số 0080144 ngày 22/8/2023 đối với 594 chai chứa LPG loại 26,2 lít của Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang do Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy thiết bị nông nghiệp (địa chỉ: số 54, ngõ 102 Trường Chinh, quận Đống Đa, Hà Nội), có hiệu lực đến ngày 22/08/2028; kèm theo danh sách chai được kiểm định.

+ Giấy chứng nhận kiểm định số 0081695 ngày 28/11/2023 đối với 954 chai chứa LPG loại 26,2 lít của Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang do Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy thiết bị nông nghiệp (địa chỉ: số 54, ngõ 102 Trường Chinh, quận Đống Đa, Hà Nội), có hiệu lực đến ngày 28/11/2028; kèm theo danh sách chai được kiểm định.

- Lý lịch chai chứa LPG, mã hiệu HTG PETROL, nhà chế tạo: Công ty Cổ phần Linh Gas Việt Nam, cơ sở sử dụng Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá

lông Phúc Khang

+ Giấy chứng nhận kiểm định đối với 200 chai chứa LPG loại 99 lít (số chế tạo từ 1501 đến 1700) do Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy thiết bị nông nghiệp (địa chỉ: số 54, ngõ 102 Trường Chinh, quận Đống Đa, Hà Nội) ký ngày 13/04/2022, có hiệu lực đến ngày 13/04/2027; kèm theo Biên bản kiểm định số 07/373.1-LPG-TG/22 ngày 13/4/2022.

+ Giấy chứng nhận kiểm định số 0065135 ngày 05/11/2021 đối với 600 chai chứa LPG loại 99 lít (số chế tạo từ 0301 đến 0900) do Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy thiết bị nông nghiệp (địa chỉ: số 54, ngõ 102 Trường Chinh, quận Đống Đa, Hà Nội) ký ngày 05/11/2026; Kèm theo biên bản kiểm định kỹ thuật an toàn chai thép hàn nạp lại được dùng cho khí dầu mỏ hoá lỏng (LPG) số 07/340-LPG-TG/21 ngày 05/11/2021.

+ Giấy chứng nhận kiểm định đối với 2000 chai chứa LPG loại 26,2 lít (số chế tạo từ 02001 đến 04000) do Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy thiết bị nông nghiệp (địa chỉ: số 54, ngõ 102 Trường Chinh, quận Đống Đa, Hà Nội) ký ngày 25/06/2020, có hiệu lực đến ngày 25/06/2025; kèm theo Biên bản kiểm định số 07/181-LPG-PB/20 ngày 25/06/2020

+ Giấy chứng nhận kiểm định số 0047232 ngày 25/6/2020 đối với 2000 chai chứa LPG loại 26,2 lít (số chế tạo từ 00001 đến 02000) do Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy thiết bị nông nghiệp (địa chỉ: số 54, ngõ 102 Trường Chinh, quận Đống Đa, Hà Nội), có hiệu lực đến ngày 25/6/2025; Kèm theo biên bản kiểm định kỹ thuật an toàn chai thép hàn nạp lại được dùng cho khí dầu mỏ hoá lỏng (LPG) số 07/181-LPG-PB/20 ngày 25/6/2020.

Các biên bản kiểm định kỹ thuật an toàn lao động chai LPG đều ghi nhận kết quả “đạt” về các chỉ tiêu. Kết quả kiểm tra thực tế đối với các chai LPG đang được lưu trữ tại Công ty, ghi nhận: Trên chai LPG đều được dán tem kiểm định; trên tem kiểm định có ghi thông tin về: Cơ quan kiểm định, thời gian kiểm định và thời gian tái kiểm định.

- Giấy chứng nhận công bố hợp quy chai LPG:

+ Giấy chứng nhận hợp quy do Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy thiết bị nông nghiệp (địa chỉ: số 54, ngõ 102 Trường Chinh, quận Đống Đa, Hà Nội), nhãn hiệu HTG PETROL đối với chai chứa khí dầu mỏ hoá lỏng bằng thép, loại 12kg và 45kg, dung tích 26,2lit và 99 lít.

+ Giấy chứng nhận hợp quy do Trung tâm kiểm định Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn máy thiết bị nông nghiệp (địa chỉ: số 54, ngõ 102 Trường Chinh, quận Đống Đa, Hà Nội), đối với chai chứa khí dầu mỏ hoá lỏng bằng

thép, loại 12kg và 45kg, dung tích 26,2 lít và 99 lít

- Kiểm tra thực tế tại khu vực kho chứa chai LPG, ngoài số chai LPG thuộc sở hữu của Công ty, Đoàn thanh tra ghi nhận về số lượng chai LPG của các cơ sở kinh doanh khí khác: 500 chai loại 12kg. Công ty đã cung cấp cho Đoàn thanh tra các Biên bản hợp tác về việc trao đổi vỏ bình như sau:

+ Biên bản thoả thuận hợp tác lưu giữ và trao đổi vỏ bình giữa các bên ngày 01/01/2023 với Công ty cổ phần cơ khí nông nghiệp và XD Điện Biên, địa chỉ: Thôn C9, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Nội dung thoả thuận được quyền thu nhận lại vỏ bình LPG mang thương hiệu thuộc sở hữu của Công ty mình từ các trạm chiết nạp, chi nhánh, địa điểm chiết nạp, kho chứa vỏ của đơn vị kia, biên bản có giá trị đến hết ngày 31/12/2025.

+ Biên bản thoả thuận hợp tác về việc trao đổi, thu nhận, vận chuyển và gửi kho chứa vỏ chai LPG các thương hiệu ngày 10/12/2023 với Công ty CPTM Tân Phúc Hưng, địa chỉ: Lô 17 KCN Bắc Duyên Hải, P. Duyên Hải, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Nội dung biên bản thoả thuận thống nhất bằng phương tiện của mình được phép thu nhận vỏ chai LPG của bên kia đang lưu thông trên thị trường tại hệ thống khách hàng của mỗi bên.

+ Biên bản thống nhất hợp tác kinh doanh về trao đổi vỏ bình ngày 02/01/2024 với Công ty CP khí gas hoá lỏng Sông Hồng, địa chỉ: KCN Nguyên Khê, xã Khê, huyện Đông Anh, TP Hà Nội. Nội dung thống nhất được quyền thu lại vỏ bình LPG mang thương hiệu thuộc sở hữu của Công ty mình từ các trạm chiết nạp, chi nhánh, địa điểm chiết nạp, kho chứa vỏ của đơn vị kia, biên bản có giá trị đến hết ngày 31/12/2025.

+ Biên bản thoả thuận hợp tác về việc trao đổi vỏ số 02/2024/HĐCT/VL-PK ngày 02/01/2024 với Công ty TNHH SX và Cung ứng vật tư Hà Nội, địa chỉ: Lô CN4, khu CN Nguyên Khê, huyện Đông Anh, TP Hà Nội. Nội dung thống nhất bằng phương tiện của mình được phép thu nhận vỏ chai LPG của bên kia đang lưu thông trên thị trường tại hệ thống khách hàng của mỗi bên

+ Biên bản thoả thuận hợp tác về việc trao đổi vỏ số 02/2024/HĐCT/PK-BTL ngày 02/01/2024 với Công ty TNHH Bắc Thăng Long, địa chỉ: thôn Gò Bông, xã Minh Quân, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái. Nội dung thống nhất bằng phương tiện của mình được phép thu nhận vỏ chai LPG của bên còn lại đang lưu thông trên thị trường.

+ Biên bản thống nhất hợp tác kinh doanh về trao đổi vỏ bình ngày 02/01/2024 với Công ty CP gas Đại Việt, địa chỉ: tổ 28, KCN Nguyên Khê, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, TP Hà Nội. Nội dung thống nhất được quyền thu lại vỏ bình LPG mang thương hiệu thuộc sở hữu của Công ty mình từ các

trạm chiết nạp, chi nhánh, địa điểm chiết nạp, kho chứa vỏ của đơn vị kia, biên bản có giá trị đến hết ngày 31/12/2027.

+ Biên bản thoả thuận hợp tác về việc trao đổi vỏ số 01/2024/HĐTT/PK ngày 02/01/2024 với Công ty TNHH TNHH dầu khí Trần Hồng Quân – CN Phú Nghĩa, địa chỉ: lô đất CN – 1 KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội. Nội dung thống nhất bằng phương tiện của mình được phép thu nhận vỏ chai LPG của bên còn lại đang lưu thông trên thị trường.

4.2. Điều kiện đối với LPG chai, LPG chai mini

- Đoàn thanh tra kiểm tra xác suất đối với 10 chai gồm: 05 chai loại 12 kg có số seri: số 001294, hạn kiểm định năm 2025; số 01313, hạn kiểm định năm 2025; số 009145, hạn kiểm định năm 2028; số 007817, hạn kiểm định năm 2028; số 004626, hạn kiểm định năm 2028.

Kết quả kiểm tra xác suất ghi nhận: Đối với LPG chai tại Công ty đã chiết nạp đều còn hạn kiểm định trên chai LPG, kiểm tra khối lượng đúng như khối lượng ghi trên nhãn của LPG chai.

- Đoàn thanh tra không tiến hành lấy mẫu để kiểm nghiệm chất lượng LPG trong chai. Trên cơ sở thông tin, tài liệu do Công ty cung cấp, Đoàn thanh tra ghi nhận về các Chứng thư giám định về phẩm chất do Công ty Cổ phần Vinnacontrol Hải Phòng (địa chỉ: 80 Phạm Minh Đức, thành phố Hải phòng) thực hiện được Công ty Cổ phần kinh doanh và XNK Khí Gas hoá lỏng Vạn Lộc cung cấp.

- Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang không thực hiện chiết nạp và kinh doanh LPG chai mini

Từ các thông tin, tài liệu và kiểm tra thực tế, ghi nhận: Công ty đáp ứng quy định về điều kiện chai LPG và LPG chai quy định tại Điều 16 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP.

5. Việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh mua bán khí

5.1. Việc mua bán LPG và LPG chai theo hợp đồng

a) Mua LPG

- Công ty ký hợp đồng mua LPG với Công ty cổ phần kinh doanh và XNK khí gas hóa lỏng Vạn Lộc (địa chỉ: Lô CN 4, KCN Nguyên Khê, huyện Đông Anh, Hà Nội): số 02/VL-PK/2022 ngày 31/12/2021, có thời hạn đến ngày 31/12/2022; số 03/VL-PK/2023 ngày 31/12/2022, có thời hạn đến ngày 31/12/2023; số 04/VL-PK/2024 ngày 31/12/2023, có thời hạn đến ngày

31/12/2024.

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG của Bộ Công Thương cấp cho Công ty cổ phần kinh doanh và XNK khí gas hóa lỏng Vạn Lộc số 17/GCNĐ ĐK-BCT ngày 27/06/2017, có thời hạn đến ngày 27/6/2022; số 33/GCNĐ ĐK-BCT ngày 07/04/2022, có thời hạn đến ngày 07/04/2032.

b) Bán LPG

Theo báo cáo hệ thống phân phối kinh doanh khí, nhãn hiệu hàng hoá hoạt động xuất, nhập khẩu và mua bán khí: Trong kỳ thanh tra, Công ty ký hợp đồng bán LPG với các đại lý hệ thống phân phối của mình (năm 2022: 134 thương nhân, năm 2023: 134 thương nhân, năm 2024: 62 thương nhân) các cửa hàng, đại lý trong hệ thống phân phối của Công ty đều có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh LPG còn hiệu lực.

Qua kiểm tra xác suất hợp đồng phân phối LPG chai với các thương nhân kinh doanh LPG của Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang, Công ty đã thực hiện ký kết hợp đồng phân phối LPG chai với các thương nhân có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh LPG.

Cụ thể các thương nhân đã được đoàn Thanh tra kiểm tra xác suất gồm:

STT	Tên cửa hàng	Địa chỉ	Hợp đồng	Giấy chứng nhận đủ điều kiện
1	Hộ kinh doanh Quách Văn Thọ	xóm Lạng, xã Kim Bình, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình	số 02/2024/PK-DL ngày 02/01/2021 có hiệu lực đến 31/12/2025	số 02/GCNĐĐK-UBND ngày 21/03/2023 có hiệu lực đến ngày 02/9/2030
2	Hộ kinh doanh Đinh Công Thắng	xóm Bãi Chạo, xã Tú Sơn, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình	số 06/2021/PK-DL ngày 02/01/2021 có hiệu lực đến 31/12/2025	số 39/UBND-GCNĐĐK ngày 28/01/2021 có hiệu lực đến ngày 28/01/2031
3	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Dũng	xóm Bãi Chạo, xã Tú Sơn, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình	số 07/2021/PK-DL ngày 02/01/2021 có hiệu lực đến 31/12/2025	số 10/GCNĐĐK-UBND ngày 26/02/2020 có hiệu lực đến ngày 26/02/2030
4	Hộ kinh doanh Bùi Văn Nguyên	xóm Gò Đồng, xã Vĩnh Đồng, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình	số 08/2021/PK-DL ngày 02/01/2021 có hiệu lực đến 31/12/2025	số 06/UBND-GCNĐĐK ngày 4/10/2021 có hiệu lực đến ngày 4/10/2031
5	Hộ kinh doanh Đoàn Mộng Lân	xóm Nam Thành, xã Nam Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hoà Bình	số 09/2021/PK-DL ngày 02/01/2021 có hiệu lực đến 31/12/2025	số 02/GCNĐĐK-UBND ngày 05/02/2021 có hiệu lực đến ngày 05/02/2031

6	Hộ kinh doanh Trần Quang Thắng	Chợ Ốc, xã Thượng Cốc, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình	số 15/2021/PK-DL ngày 02/01/2021 có hiệu lực đến 02/01/2026	số 51/GCNĐĐK-UBND ngày 21/4/2020 có hiệu lực 21/4/2030
7	Hộ kinh doanh Phạm Thanh Hùng	xóm Tân Hương, xã Thanh Hối, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình	số 16/2021/PK-DL ngày 02/01/2021 có hiệu lực đến 02/01/2026	số 24/GCNĐĐK-UBND ngày 21/8/2019 có hiệu lực 21/8/2029
8	Hộ kinh doanh Bùi Văn Sinh	Lâm Hoá, xã Vũ Lâm, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình	số 17/2021/PK-DL ngày 02/01/2021 có hiệu lực đến 02/01/2026	số 118/GCNĐĐK-BND ngày 08/01/2020 có hiệu lực 08/01/2030
9	Hộ kinh doanh Vũ Văn Thương	Tổ 12, phường Đồng Tiến, TPHB, tỉnh Hoà Bình	số 29/2021/PK-DL ngày 02/01/2021 có hiệu lực đến 02/01/2025	số 58/GCNĐĐK-UBND ngày 28/4/2020 có hiệu lực đến ngày 27/4/2030
10	Hộ kinh doanh Trần Thị Hiền	tiểu khu Thạch Lý, thị trấn Đà Bắc, huyện Đà Bắc, tỉnh Hoà Bình	số 32/2021/PK-DL ngày 02/01/2021 có hiệu lực đến 02/01/2025	số 04/GCNĐĐK-UBND ngày 02/6/2020 có hiệu lực đến ngày 02/6/2030
11	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Phúc	xóm Húng, xã yên Phú, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình	số 38/2021/PK-DL ngày 02/01/2021 có hiệu lực đến 02/01/2026	số 118/GCNĐĐK-UBND ngày 12/12/2019 có hiệu lực đến ngày 12/12/2029
12	Hộ kinh doanh Mai Xuân Trường	xóm Chùa Bụa, xa Mỹ Hào, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình	số 39/2021/PK-DL ngày 02/01/2021 có hiệu lực đến 02/01/2025	số 04/GCNĐĐK-UBND ngày 27/4/2020 có hiệu lực đến ngày 27/4/2030
13	Hộ kinh doanh Lã Hữu Thương	xóm Ninh Sơn, xã Xuất Hoá, huyện lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình	số 40/2021/PK-DL ngày 02/01/2021 có hiệu lực đến 02/01/2025	số 307/GCNĐĐK-UBND ngày 06/4/2020 có hiệu lực đến ngày 06/4/2030
14	Hộ kinh doanh Trần Thị Phương	xóm Định, xã Mạn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình	số 41/2021/PK-DL ngày 02/01/2021 có hiệu lực đến 02/01/2025	số 02/GCNĐĐK-UBND ngày 11/02/2020 có hiệu lực đến ngày 11/02/2030
15	Hộ kinh doanh Nguyễn Đình Trường	xóm 2, xã Từ Nê, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình	số 42/2021/PK-DL ngày 02/01/2021 có hiệu lực đến 02/01/2025	số 12/GCNĐĐK-UBND ngày 07/7/2020 có hiệu lực đến ngày 07/7/2030
16	Hộ kinh doanh Dương Thế Phương	Lạc Thịnh, Yên Thủy, Hoà Bình	số 43/2021/PK-DL ngày 02/01/2021 có hiệu lực đến 02/01/2025	số 23/GCNĐĐK-UBND ngày 12/9/2019 có hiệu lực đến ngày 12/9/2029

17	Hộ kinh doanh Lê Văn Hùng	xóm Trung Sơn, xã Ngọc Sơn, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình	số 44/2021/PK-DL ngày 02/01/2021 có hiệu lực đến 02/01/2025	số 16/GCNĐĐK-UBND ngày 20/9/2018 có hiệu lực đến ngày 20/9/2028
18	Hộ kinh doanh Phạm Viết Toàn	xóm Bảo Yên, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình	số 45/2021/PK-DL ngày 02/01/2021 có hiệu lực đến 02/01/2025	số 20/GCNĐĐK-UBND ngày 23/8/2019 có hiệu lực đến ngày 23/8/2029
19	Hộ kinh doanh Bùi Văn Lực	xóm Cối II, xã Bình Chân, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình	số 47/2021/PK-DL ngày 02/01/2021 có hiệu lực đến 02/01/2025	số /GCNĐĐK-UBND ngày 12/9/2018 có hiệu lực đến ngày 12/9/2028
20	Hộ kinh doanh Lê Đức Mạnh	phố Thống Nhất, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình	số 01/2022/PK-DL ngày 02/10/2022 có hiệu lực đến 02/10/2027	số 116/GCNĐĐK-UBND ngày 16/3/2020 có hiệu lực đến ngày 16/3/2030
21	Hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Tuấn	xóm Mới, xã Thượng Cốc, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình	số 35/2022/PK-DL ngày 02/01/2022 có hiệu lực đến 01/01/2027	số 118/GCNĐĐK-UBND ngày 09/3/2022 có hiệu lực đến ngày 09/3/2032
22	Hộ kinh doanh Bùi Văn Thích	xóm Nhót, xã Thanh Hối, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình	số 01/2023/PK-DL ngày 01/4/2023 có hiệu lực đến 001/4/2028	số 02/GCNĐĐK-UBND ngày 08/6/2023 có hiệu lực đến ngày 8/6/2033
23	Hộ kinh doanh Ngô Văn Tiến	Bản Khá, phường Nam Thanh, TP Điện Biên, tỉnh Điện Biên	số 48/2023/PK-DL ngày 02/01/2023 có hiệu lực đến 02/01/2028	số 37/GCNĐĐK-UBND ngày 18/7/2023 có hiệu lực đến ngày 18/7/2033
24	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Hiếu	tổ 01, phường Tân Thịnh, TPHB, tỉnh Hoà Bình	số 25/2023/PK-DL ngày 01/5/2023 có hiệu lực đến 01/5/2028	số 100/GCNĐĐK-UBND ngày 04/7/2023 có hiệu lực đến ngày 03/7/2033
25	Hộ kinh doanh Đinh Công Ấng	xóm Ngau, xã Phú Vinh, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình	số 01/2024/PK-DL ngày 02/01/2024 có hiệu lực đến 02/01/2024	số 03/GCNĐĐK-UBND ngày 14/8/2023 có hiệu lực đến ngày 14/8/2033
26	Hộ kinh doanh Nguyễn Hưng	tổ 14, phường Thịnh Lang, TPHB, tỉnh Hoà Bình	số 12/2024/PK-DL ngày 02/01/2024 có hiệu lực đến 02/01/2026	số 11/GCNĐĐK-UBND ngày 25/4/2019 có hiệu lực đến ngày 24/4/2026
27	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Ngọc Châm	Tổ 25, phường Tân Thịnh, TPHB, tỉnh Hoà Bình	số 31/2024/PK-DL ngày 02/01/2024 có hiệu lực đến 02/01/2028	số 12/GCNĐĐK-UBND ngày 16/5/2019 có hiệu lực đến ngày 15/5/2029

28	Hộ kinh doanh Bùi Thị Huân	phố Lốc Mới, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình	số 34/2024/PK-DL ngày 01/7/2024 có hiệu lực đến 01/7/2029	số 01/GCNĐĐK-UBND ngày 17/6/2024 có hiệu lực đến ngày 17/6/2034
29	Hộ kinh doanh Nguyễn Tuấn Vũ	xóm Đường, xã Ngọc Mỹ, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình	số 36/2024/PK-DL ngày 02/7/2024 có hiệu lực đến 01/7/2029	số 01/GCNĐĐK-UBND ngày 21/2/2022 có hiệu lực đến ngày 21/2/2032
30	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Huy	tổ 7, phường Quyết Tâm, TP Sơn La, tỉnh Sơn La	số 50/2024/PK-DL ngày 01/4/2024 có hiệu lực đến 02/01/2025	số 472/GCNĐĐK-UBND ngày 25/2/2022 có hiệu lực đến ngày 02/10/2030

5.2. Việc quy định giá bán LPG và LPG chai cho thương nhân thuộc hệ thống của mình

Công ty có thực hiện quy định về thông báo giá bán và quản lý giá trong toàn hệ thống phân phối của Công ty. Việc quy định giá bán dựa trên tình hình sản xuất, kinh doanh của Công ty và dựa vào diễn biến giá của hàng hoá trên thị trường, đảm bảo theo quy định của Luật Thương mại.

5.3. Việc tổ chức thực hiện dịch vụ và cung ứng các dịch vụ cho thuê

Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang không tổ chức thực hiện dịch vụ và cung ứng các dịch vụ cho thuê.

5.4. Việc thiết lập hệ thống phân phối kinh doanh khí theo quy định của Luật thương mại

Trong kỳ thanh tra (từ ngày 01/01/2022 đến ngày 12/11/2024), theo báo cáo hệ thống phân phối kinh doanh khí và nhãn hiệu hàng hoá và hoạt động mua bán khí hàng năm của Công ty: trong năm 2022 có hệ thống phân phối gồm 109 cơ sở kinh doanh khí; năm 2023 có hệ thống phân phối gồm 144 cơ sở kinh doanh khí; năm 2024 có 61 cơ sở kinh doanh khí và Công ty không có cửa hàng trực thuộc. Công ty đã ký hợp đồng với các thương nhân mua, bán khí có Giấy chứng nhận đủ điều kiện còn hiệu lực và thực hiện theo nội dung hợp đồng đã ký kết và thực hiện báo cáo hệ thống phân phối đến Sở Công Thương theo quy định.

5.5. Việc triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hệ thống phân phối do thương nhân quản lý

Công ty có kiểm tra, giám sát hệ thống phân phối để đảm bảo hệ thống tuân thủ các nội dung hợp đồng đã ký, tuân thủ giá bán theo thông báo.

5.6. Việc quản lý số lượng chai LPG thuộc sở hữu của Công ty

Công ty có thiết lập cơ sở dữ liệu ứng dụng công nghệ thông tin lập sổ theo dõi LPG bán cho thương nhân kinh doanh LPG khác hoặc khách hàng sử

dụng. Tại Sở theo dõi gồm các thông tin sau về LPG chai: chủ sở hữu, loại chai, số sê ri chai, hạn kiểm định trên chai, tên và địa chỉ khách hàng, ngày nạp, số lượng.

5.7. Việc tổ chức bán lẻ LPG và LPG chai trong hệ thống phân phối do thương nhân quản lý, bán lẻ trực tiếp cho khách hàng sử dụng và niêm yết công khai giá bán lẻ

Công ty không có hoạt động bán lẻ LPG và LPG chai tại trụ sở chính do vậy không thuộc trường hợp phải niêm yết giá bán theo quy định của Luật Giá. Giá bán LPG và LPG chai được công ty gửi tới Sở Tài chính, Sở Công Thương tỉnh Hoà Bình và hệ thống phân phối của mình.

5.8. Việc thực hiện kiểm định theo quy định các chai LPG, bồn chứa LPG; thiết bị phụ trợ dùng LPG

Kết quả kiểm tra hồ sơ lý lịch chai, ghi nhận: Các chai LPG đều được kiểm định lần đầu và kiểm định định kỳ kỹ thuật an toàn lao động bởi các đơn vị thực hiện kiểm định đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép (Nội dung về việc thực hiện kiểm định các chai LPG được ghi nhận tại Phần II, mục 4)

Qua kết quả kiểm tra hồ sơ đối với 02 bồn chứa khí LPG của Công ty, ghi nhận: Trong kỳ thanh tra, bồn chứa LPG đã được kiểm định định kỳ (nội dung kiểm định ghi nhận tại Phần II, mục 1.2)

Thiết bị phụ trợ dùng LPG: Công ty không kinh doanh các thiết bị phụ trợ dụng LPG như: Bếp LPG, ống dẫn LPG, van chai LPG, van điều áp LPG.

5.9. Việc kiểm tra chất lượng, bảo dưỡng và thay thế các chai LPG, thiết bị phụ trợ dùng LPG/LNG/CNG, bảo đảm an toàn cho khách hàng sử dụng

Công ty chấp hành quy định về kiểm định kỹ thuật an toàn lao động định kỳ đối với các chai LPG trước khi lưu thông trên thị trường. Các chai LPG được kiểm định định kỳ theo quy định và thực hiện kiểm tra trước khi đưa vào chiết nạp.

Hồ sơ quản lý, theo dõi chai LPG thể hiện: Công ty chỉ chiết nạp đối với các chai LPG đảm bảo điều kiện lưu thông trên thị trường. Đối với các chai LPG không đảm bảo điều kiện lưu thông, không đảm bảo an toàn cho khách hàng sử dụng, Công ty thực hiện đánh giá, phân loại để loại bỏ hoặc kiểm định lại theo quy định tại QCVN 04:2013/BCT được ban hành kèm theo Thông tư số 18/2013/TT-BCT. Các chai LPG đủ điều kiện lưu thông, sau khi nạp LPG được nhân viên Công ty kiểm tra độ kín, dán nhãn hàng hóa và niêm phong đúng quy định nhằm bảo đảm an toàn cho khách hàng sử dụng.

Qua thanh tra, Công ty không kinh doanh các thiết bị phụ trợ dụng LPG như: Bếp LPG, ống dẫn LPG, van chai LPG, van điều áp LPG.

5.10. Việc xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng đối với sản phẩm khí

Công ty không xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 90001: 2015

5.11. Việc thực hiện thông báo bằng văn bản tới các đơn vị trong hệ thống phân phối và Sở Công Thương, Sở Tài chính nơi có hệ thống phân phối của thương nhân khi có sự thay đổi về giá bán LPG

Theo báo cáo của Công ty, khi có sự thay đổi về giá bán LPG, Công ty đã làm thủ tục kê khai giá và có văn bản thông báo tới Sở Tài chính, Sở Công Thương và hệ thống phân phối của mình (nội dung này đã được ghi nhận tại mục 5.2 phần II).

5.12. Việc tuân thủ các quy định về đăng ký nhãn hiệu hàng hoá

Theo báo cáo của Công ty, Công ty hiện đang sử dụng 02 nhãn hiệu hàng hoá gồm: PHUC KHANG PETROL, HTG

- Nhãn hiệu PHUC KHANG PETROL:

Giấy chứng nhận Đăng ký nhãn hiệu số đối với nhãn hiệu PHUC KHANG PETROL do Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ chứng nhận (Ban hành theo Quyết định số 2956/QĐ-SHTT. ngày 03/05/2018), có hiệu lực từ ngày 03/05/2018 đến hết 10 năm tính từ ngày nộp đơn (ngày nộp đơn: Ngày 13/05/2016). Chủ giấy chứng nhận: 299001

- Nhãn hiệu HTG:

Giấy chứng nhận Đăng ký nhãn hiệu số đối với nhãn hiệu HTG do Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ chứng nhận (Ban hành theo Quyết định 21440/QĐ-SHTT ngày 21/10/2008. Quyết định gia hạn số: 36966/QĐ-SHTT ngày 07/06/2017), có hiệu lực từ ngày 21/10/2008 đến hết 10 năm tính từ ngày nộp đơn (ngày nộp đơn: Ngày 20/04/2007.). Chủ giấy chứng nhận: 11678. Giấy chứng nhận trên được uỷ quyền từ công ty TNHH Vạn Lộc từ ngày 20/01/2022 đến 31/12/2026. (theo giấy uỷ quyền số 02/GUQ-VL/2022.

5.13. Việc tuân thủ các quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí

- Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang có thực hiện xây dựng Chương trình Quản lý an toàn, báo cáo đánh giá rủi ro, kế hoạch ứng cứu khẩn cấp để đảm bảo an toàn cho Kho chứa khí dầu mỏ hoá lỏng tại địa chỉ Tổ 1, phường Dân chủ, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình. Hằng năm, Công ty đã diễn tập và thực hiện các phương án trong kế hoạch ứng cứu khẩn cấp và có báo cáo về kết quả thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, kết quả tự kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ đến cơ quan có

thẩm quyền.

- Công ty đã được Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hoà Bình cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy số 26a/TD-PCCC ngày 22/4/2020; văn bản số 78b/PCCC/NT ngày 29/4/2021 nghiệm thu về PCCC. Quá trình hoạt động, Phòng cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hoà Bình đã tiến hành kiểm tra về công tác PCCC (03 lần vào các ngày 27/7/2022, 21/4/2023,).

- Các thiết bị đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí thuộc phương tiện đo nhóm 2 (cân đồng hồ, cân bàn, đồng hồ khí dầu mỏ hoá lỏng, xitec, áp kê lò xo .. quy định tại Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013 của Bộ Khoa học và công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2) và thiết bị yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động (bình chịu áp lực, bồn, xitec chứa khí hoá lỏng, hệ thống đường ống dẫn khí, máy biến áp phòng nổ, động cơ điện phòng nổ,.., được quy định tại Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH ngày 01/12/2019 của Bộ Lao động thương binh và xã hội về danh mục các loại máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động) đều được Công ty định kỳ kiểm định, bảo dưỡng, cụ thể:

- Giấy chứng nhận kết quả kiểm định số 37442.2023/KĐ2 ngày 10/8/2023 do Trung tâm kiểm định kỹ thuật an toàn khu vực II (CISR) kiểm định hệ thống đường ống dẫn LPG, mã hiệu LPG pipe. Kèm biên bản kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đường ống dẫn khí đốt cố định bằng kim loại số H00111/KĐ2 ngày 19/6/2023.

- Giấy chứng nhận kết quả kiểm định số 37445.2023/KĐ2 ngày 10/8/2023 do Trung tâm kiểm định kỹ thuật an toàn khu vực II (CISR) kiểm định hệ thống chiết nạp khí hoá lỏng (LPG), mã hiệu CPG. Kèm biên bản kiểm định kỹ thuật an toàn lao động kim loại số H00112/KĐ2 ngày 19/6/2023.

- Giấy chứng nhận kết quả kiểm định số 37473.2023/KĐ2 ngày 10/8/2023 do Trung tâm kiểm định kỹ thuật an toàn khu vực II (CISR) kiểm định nồi đun hơi điện, mã hiệu NĐD-01. Kèm biên bản kiểm định kỹ thuật an toàn bình chịu áp lực số H00113/KĐ2 ngày 19/6/2023.

- Giấy chứng nhận kết quả kiểm định số 37443.2023/KĐ2 ngày 10/8/2023 do Trung tâm kiểm định kỹ thuật an toàn khu vực II (CISR) kiểm định bình chứa khí nén, mã hiệu BEBICON. Kèm biên bản kiểm định kỹ thuật an toàn bình chịu áp lực số H00115/KĐ2 ngày 19/6/2023.

- Giấy chứng nhận kết quả kiểm định số 37444.2023/KĐ2 ngày 10/8/2023 do Trung tâm kiểm định kỹ thuật an toàn khu vực II (CISR) kiểm định bình

chứa khí nén, mã hiệu BTA-3000/12.5. Kèm biên bản kiểm định kỹ thuật an toàn bình chịu áp lực số H00114/KĐ2 ngày 19/6/2023.

- Giấy chứng nhận kết quả kiểm định số 812/KĐCN1P4TBĐPN ngày 11/11/2024; số 811/KĐCN1P4TBĐPN ngày 11/11/2024; số 810/KĐCN1P4TBĐPN ngày 11/11/2024 do Trung tâm kiểm định công nghiệp I, địa chỉ: Tầng 9, toà nhà Bộ Công Thương, số 655 đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội kiểm định động cơ điện phòng nổ, loại mã hiệu YB2-160L-4B3, số chế tạo 36,35,1112; đèn chiếu sáng phòng nổ, loại mã hiệu BCD-250/400; Công tắc điện phòng nổ, loại mã hiệu SW-10; nút bấm điện phòng nổ, loại mã hiệu LA53-2.

- Giấy chứng nhận kiểm định van an toàn số 782/1297-VAT-PB/24 ngày 21/10/2024; số 782/1298-VAT-PB/24 ngày 21/10/2024; số 782/1299-VAT-PB/24 ngày 21/10/2024; số 782/1300-VAT-PB/24 ngày 21/10/2024; số 782/1301-VAT-PB/24 ngày 21/10/2024; số 782/1302-VAT-PB/24 ngày 21/10/2024; số 782/1303-VAT-PB/24 ngày 21/10/2024 do Trung tâm kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị nông nghiệp, địa chỉ: 54/102 Trường Chinh, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội cấp.

- Giấy chứng nhận kiểm định áp kế số 782/3054-APK-PB/24 ngày 21/10/2024; 782/3055-APK-PB/24 ngày 21/10/2024; 782/3056-APK-PB/24 ngày 21/10/2024; 782/3057-APK-PB/24 ngày 21/10/2024; 782/3058-APK-PB/24 ngày 21/10/2024; 782/3059-APK-PB/24 ngày 21/10/2024; 782/3060-APK-PB/24 ngày 21/10/2024; 782/3061-APK-PB/24 ngày 21/10/2024; 782/3062-APK-PB/24 ngày 21/10/2024; 782/3063-APK-PB/24 ngày 21/10/2024; 782/3064-APK-PB/24 ngày 21/10/2024; 782/3065-APK-PB/24 ngày 21/10/2024; 782/3066-APK-PB/24 ngày 21/10/2024; 782/3067-APK-PB/24 ngày 21/10/2024; 782/3068-APK-PB/24 ngày 21/10/2024; 782/3069-APK-PB/24 ngày 21/10/2024; 782/3070-APK-PB/24 ngày 21/10/2024; 782/3071-APK-PB/24 ngày 21/10/2024 do Trung tâm kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị nông nghiệp, địa chỉ: 54/102 Trường Chinh, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội cấp.

- Giấy chứng nhận hiệu chuẩn phương tiện đo cân định lượng (cân chiết gas) số ĐLV.MC.240803004 ngày 03/8/2024 do Công ty TNHH kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường Việt, địa chỉ số 20, ngách 1, ngõ 143, đường Xuân Phương, Phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội cấp.

5.14. Thực hiện chế độ ghi chép hóa đơn, chứng từ theo quy định của Bộ Tài chính

Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang hoạt động kinh doanh theo mô hình trạm nạp, thực hiện mua khí LPG từ thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu Công ty CP kinh doanh và XNK khí gas hoá lỏng Vạn Lộc. Các giao dịch mua hàng hóa, bên bán đều cung ứng hóa đơn chứng từ đầy đủ cho Công ty. Hóa

đơn, chứng từ được ghi chép, thực hiện lưu trữ theo quy định của Bộ Tài chính.

Căn cứ tài liệu do Công ty xuất trình, Đoàn thanh tra ghi nhận các số liệu trên sổ kế toán và các hoá đơn, chứng từ tài liệu do Công ty cung cấp. Công ty chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính xác thực của số liệu báo cáo, kê khai với Đoàn thanh tra. Đoàn thanh tra ghi nhận số lượng nhập, xuất tồn LPG trong thời kỳ thanh tra như sau:

ĐVT: kg

Tháng, năm	Tồn đầu	Nhập	Xuất	Tồn cuối
Năm 2022				
Tháng 1	25,640	303,520	302,389	26,771
Tháng 2	26,771	198,920	191,759	33,932
Tháng 3	33,932	197,410	194,976	36,366
Tháng 4	36,366	100,520	118,548	18,338
Tháng 5	18,338	350,500	349,872	18,966
Tháng 6	18,966	174,380	147,078	46,268
Tháng 7	46,268	124,650	136,470	34,448
Tháng 8	34,448	250,230	271,224	13,454
Tháng 9	13,454	227,175	214,308	26,321
Tháng 10	26,321	203,070	196,731	32,660
Tháng 11	32,660	179,020	180,396	31,284
Tháng 12	31,284	25,180	22,800	33,664

Tháng, năm	Tồn đầu	Nhập	Xuất	Tồn cuối
Năm 2023				

Tháng 1	33,664	0	0	33,664
Tháng 2	33,664	101,300	99,996	34,968
Tháng 3	34,968	276,660	299,526	12,102
Tháng 4	12,102	277,220	262,830	26,492
Tháng 5	26,492	284,230	296,427	14,295
Tháng 6	14,295	304,790	313,056	6,029
Tháng 7	6,029	258,360	252,330	12,059
Tháng 8	12,059	125,909	120,999	16,969
Tháng 9	16,969	150,400	135,954	31,415
Tháng 10	31,415	74,890	75,582	30,723
Tháng 11	30,723	251,300	270,732	11,291
Tháng 12	11,291	203,450	189,780	24,961

Tháng, năm	Tồn đầu	Nhập	Xuất	Tồn cuối
Năm 2024				
Tháng 1	24,961	203,570	197,880	30,651
Tháng 2	30,651	284,910	300,624	14,937
Tháng 3	14,937	217,470	204,276	28,131
Tháng 4	28,131	124,940	111,864	41,207
Tháng 5	41,207	124,470	129,576	36,101
Tháng 6	36,101	219,670	223,037	32,734
Tháng 7	32,734	239,800	244,698	27,836
Tháng 8	27,836	250,480	264,360	13,956
Tháng 9	13,956	199,490	181,500	31,946

Tháng 10	31,946	268,380	291,900	8,426
Tháng 11	8,426	152,230	136,918	23,738

Qua đối chiếu Đoàn thanh tra nhận thấy tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty diễn ra trong các năm thuộc thời kỳ thanh tra sản lượng mua vào, bán ra của Công ty lớn nên Đoàn thanh tra chỉ kiểm tra chi tiết việc mua bán trong thời gian từ ngày 01/11/2024 đến ngày 11/11/2024 để xem xét, đánh giá sự phù hợp và việc ghi chép kế toán tại Công ty.

- Theo biểu tổng hợp, sản lượng mua vào: 75.960.000 (Kg) được thể hiện trong tổng số 03 hoá đơn giá trị gia tăng mua vào (số 1775 ngày 1/11/2024; số 1784 ngày 4/11/2024; số 1815 ngày 7/11/2024) của Công ty cổ phần kinh doanh và XNK khí gas hóa lỏng Vạn Lộc, phù hợp với số lượng nhập kho thể hiện tại sổ kho.

- Theo biểu tổng hợp, sản lượng bán ra: 69.072.000 (kg) được thể hiện trong tổng số 65 hoá đơn giá trị gia tăng (từ số 00001711 ngày 01/11/2024 đến số 00001775 ngày 11/11/2024) bán ra cho các cơ sở kinh doanh khí và khách hàng sử dụng. Kiểm tra việc xuất kho LPG theo sổ kho từ ngày 01/11/2024 đến ngày 11/11/2024, Đoàn thanh tra ghi nhận: Lượng LPG bán ra phù hợp với số liệu tại hoá đơn bán ra, sổ chi tiết bán hàng (Thông tin về ngày tháng bán hàng, sổ hoá đơn xuất ra, tên khách hàng, số lượng hàng bán ra).

5.15. Việc ký hợp đồng mua bán khí với thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu hoặc thương nhân kinh doanh mua bán khí hoặc thương nhân sản xuất, chế biến khí

Trong kỳ thanh tra, Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang đã ký hợp đồng mua khí với thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu hoặc thương nhân mua bán khí, cụ thể: Công ty cổ phần kinh doanh và XNK khí gas hóa lỏng Vạn Lộc. Việc mua, bán khí dầu mỏ hoá lỏng đều có hợp đồng mua bán khí, các hợp đồng mua bán khí và giấy phép kinh doanh khí còn thời hạn hiệu lực (chi tiết tại mục 5.1 biên bản này)

5.16. Việc thực hiện báo cáo hệ thống phân phối, nhãn hiệu hàng hóa và hoạt động mua bán khí trên thị trường đên Sở Công Thương nơi thương nhân có trụ sở chính

Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm trong kỳ thanh tra, Công ty đã cung cấp cho Đoàn các báo cáo hệ thống phân phối, nhãn hiệu hàng hóa và hoạt động mua bán khí gửi Sở Công Thương tỉnh Hoà Bình theo đúng quy định (kèm theo các báo cáo số 01/PK/2022 ngày 01/11/2022, số 01/PK/2023 ngày 01/10/2023, số 01/PK/2024 ngày 04/5/2024

Tài liệu minh chứng thể hiện Sở Công Thương tỉnh Hoà Bình tiếp nhận

Báo cáo định kỳ hàng năm của Công ty.

5.17. Việc lập sổ theo dõi hoặc cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin theo dõi LPG chai bán cho thương nhân kinh doanh LPG khác hoặc khách hàng sử dụng

Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang có thiết lập cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin theo dõi LPG chai bán cho thương nhân kinh doanh LPG khác hoặc khách hàng sử dụng. Kiểm tra sổ quản lý, theo dõi chai LPG cho thấy, các chai LPG xuất bán đã được Công ty lập cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin, gồm các thông tin sau: Tên sở hữu chai LPG, tên thương hiệu, loại chai, số seri chai, hạn kiểm định, tên và địa chỉ khách hàng, ngày nạp, số lượng

Từ các thông tin, tài liệu và kiểm tra thực tế, ghi nhận: Công ty cơ bản chấp hành các quy định về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của thương nhân mua bán khí quy định tại điều 22 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP. Tuy nhiên, trong kỳ thành tra (từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 12/11/2024, Công ty không xây dựng hệ thống quản lý chất lượng khí, không đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

6. Việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của thương nhân có trạm nạp LPG vào chai

6.1. Việc tổ chức nạp LPG vào chai LPG

Trạm nạp của Công ty được xây dựng ở địa điểm thông thoáng, có mặt nền cao hơn cốt nền xung quanh, nền được đổ bê tông và nền bằng phẳng

Việc tổ chức thực hiện nạp vào chai theo đúng quy trình của trạm nạp, kho đảm bảo thông thoáng và đảm bảo điều kiện.

6.2. Việc tổ chức nạp thuê vào chai LPG theo hợp đồng cho thương nhân

Công ty không có hoạt động nạp thuê chai LPG cho thương nhân khác.

6.3. Việc đảm bảo nạp LPG vào chai đủ khối lượng và chất lượng LPG phù hợp với nhãn hàng hóa, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn chất lượng do thương nhân sản xuất, chế biến, thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu đã công bố theo quy định của pháp luật.

a) Về khối lượng LPG nạp vào chai:

Khối lượng LPG nạp vào chai được cân tự động kiểm tra theo đúng khối lượng, việc nạp LPG vào chai được thực hiện tại Trạm nạp đảm bảo theo Quy trình Công ty ban hành. Kiểm tra thực tế đối với thiết bị nạp gồm: 06 hòng nạp và 06 cây nạp có gắn bảng thiết bị cân (các thiết bị cân được định kỳ kiểm định, giấy chứng nhận kiểm định được ghi nhận tại Phần II, mục 5.13).

b) Về chất lượng LPG nạp vào chai:

Đoàn thanh tra không tiến hành lấy mẫu để kiểm định chất lượng. Theo báo cáo của Công ty, LPG được mua của Công ty Cổ phần Kinh doanh và xuất nhập khẩu khí Gas hoá lỏng Vạn Lộc, kèm theo hoá đơn mua hàng là các Chứng thư giám định về phẩm chất.

6.4. Việc đảm bảo có kho chứa LPG chai đáp ứng quy định về an toàn, phòng cháy và chữa cháy

Kho chứa LPG chai được bố trí ngoài trời theo thiết kế đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, cách xa khu vực kho chứa chai LPG, kho chứa có đầy đủ biển báo “cấm lửa”, “cấm hút thuốc”, “Nội quy phòng cháy, chữa cháy”, các tiêu lệnh hướng dẫn chữa cháy tại vị trí dễ quan sát, có thiết bị kiểm tra, cảnh báo rò rỉ LPG (nội dung về an toàn, phòng cháy chữa cháy đối với kho chứa LPG chai thể hiện tại Phần II, mục 9.4.)

Kho của Công ty được Phòng Cảnh sát PCCC & CNCH - Công an tỉnh Hoà Bình thẩm duyệt và được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy và chữa cháy, nghiệm thu về PCCC trước khi đưa vào sử dụng. Công ty đã xây dựng phương án PCCC, thành lập đội PCCC của Công ty. Năm 2024 đã phối hợp với lực lượng cảnh sát phòng cháy, chữa cháy tổ chức diễn tập về công tác phòng cháy chữa cháy tại đơn vị.

6.5. Việc tuân thủ quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí

Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang có thực hiện xây dựng Chương trình Quản lý an toàn, báo cáo đánh giá rủi ro, kế hoạch ứng cứu khẩn cấp tại địa chỉ Tổ 1, phường Dân chủ, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình.

Trạm nạp thuộc Công ty xây dựng, bố trí với diện tích diện tích 316 m². Quá trình hoạt động, Công ty đã được Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Hoà Bình cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt PCCC và định kỳ kiểm tra.

Công ty ban hành hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động PCCC của cơ sở trạm tồn chứa và triết nạp LPG, xây dựng Kế hoạch thực tập phương án chữa cháy cơ sở và chủ cơ sở thực hiện tự đánh giá.

Các thiết bị giám sát đo lường, chất lượng (cân, áp kế, nhiệt kế, ...) đều được định kỳ kiểm định theo quy định.

Nhân viên được huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

Công ty đã xây dựng quy trình hoạt động cụ thể: Quy trình nhập Gas vào bồn, Quy trình nhập vỏ, Quy trình triết nạp.

6.6. Việc tổ chức huấn luyện về kỹ thuật an toàn cho người lao động tại trạm nạp theo quy định

- Năm 2022: Công ty không tổ chức hoặc thuê huấn luyện kỹ thuật an toàn cho người lao động tại trạm nạp

- Năm 2023: Công ty thuê huấn luyện kỹ thuật an toàn cho người lao động: Kết thúc huấn luyện, Công ty được Trường Cao đẳng kinh tế kỹ thuật thương mại Quyết định số 144/QĐ-CĐTM ngày 05/4/2023 công nhận hoàn thành khoá “Huấn luyện Kỹ thuật an toàn trong kinh doanh khí” và cấp Giấy chứng nhận cho tổng số lao động 04 người (ông Lê Thanh Tùng, Nguyễn Văn Lim, Nguyễn Xuân Tùng, Nguyễn Bá Hà). Trong đó lao động trực tiếp làm việc tại trạm nạp gồm 02 người.

- Năm 2024: Công ty không tổ chức hoặc thuê huấn luyện kỹ thuật an toàn cho người lao động tại trạm nạp.

6.7. Việc tổ chức kiểm tra, bảo dưỡng, thay thế các thiết bị của trạm nạp đảm bảo an toàn trong quá trình hoạt động của trạm nạp

Công ty đã thực hiện kiểm tra, sửa chữa và bảo dưỡng máy móc, thiết bị. Việc kiểm tra, sửa chữa và bảo dưỡng máy móc, thiết bị được lập thành sổ nhật ký sửa chữa và bảo dưỡng máy móc, thiết bị. Kiểm tra sổ nhật ký năm 2022, năm 2023 và năm 2024, ghi nhận nội dung Sổ nhật ký gồm: Nội dung sửa chữa, bảo dưỡng, thời gian thực hiện, đơn vị thực hiện, đơn vị yêu cầu, họ tên người giám sát.

6.8. Việc lập sổ theo dõi hoặc cơ sở dữ liệu điện tử ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý nạp LPG vào chai LPG tại trạm nạp.

Công ty đã lập cơ sở dữ liệu điện tử trong việc quản lý nạp LPG vào chai tại trạm nạp, đây cũng đồng thời là cơ sở dữ liệu về quản lý, theo dõi LPG chai bán ra cho các thương nhân kinh doanh LPG khác hoặc khách hàng sử dụng. Cơ sở dữ liệu điện tử thể hiện: Tên sở hữu chai LPG, tên thương hiệu, loại chai, số seri chai, hạn kiểm định chai, tên và địa chỉ khách hàng, ngày nạp, số lượng.

6.9. Việc xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm khí.

Công ty không xây dựng hệ thống quản lý chất lượng. Nội dung này thể hiện tại Phần II, mục 5.10.

Từ các thông tin, tài liệu trên, ghi nhận: Công ty cơ bản chấp hành các quy định về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của thương nhân mua bán khí quy định tại Điều 23 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP. Tuy nhiên, Công ty không đáp ứng quy định về việc định kỳ tổ chức huấn luyện kỹ thuật an toàn cho người lao động tại trạm nạp quy định tại khoản 7 Điều 23 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP; Công ty không đáp ứng quy định về xây dựng hệ thống quản lý chất lượng đối với sản phẩm khí đối với trạm nạp LPG vào chai quy

định tại khoản 10 Điều 23 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP trong thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 12/11/2024.

7. Việc thực hiện các quy định về an toàn đối với cơ sở kinh doanh khí

7.1. Việc xây dựng chương trình quản lý an toàn, báo cáo đánh giá rủi ro và kế hoạch ứng cứu khẩn cấp theo quy định

Nội dung này được thể hiện tại Phần II, mục 6.5.

7.2. Việc thực hiện diễn tập các phương án trong kế hoạch ứng cứu khẩn cấp đã được chấp thuận

Nội dung này được thể hiện tại Phần II, mục 5.13.

7.3. Về quy trình vận hành, quy trình xử lý sự cố và quy định về an toàn được lãnh đạo cơ sở phê duyệt

Công ty đã ban hành Quyết định số 01 tháng 10 năm 2016 sửa đổi lần 2 tháng 10/2022 về việc ban hành bộ các quy trình. Theo đó, Công ty ban hành bộ các quy trình gồm: Quy trình nhập LPG từ xe bồn; Quy trình chiết nạp LPG từ bồn chứa vào bình gas; Quy trình vệ sinh rửa vỏ bình; Quy trình bốc xếp bình gas; Quy trình thay van bình gas; Quy trình sang chiết gas từ bình bị rò rỉ gas sang bình an toàn; Quy trình xử lý sự cố.

7.4. Việc thực hiện kiểm định kỹ thuật an toàn lao động theo quy định đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động

Các thiết bị yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động (bình chịu áp lực, bồn, xitec chứa khí hoá lỏng, hệ thống đường ống dẫn khí, máy biến áp phòng nổ, động cơ điện phòng nổ, đều được Công ty thuê đơn vị kiểm định được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, thực hiện kiểm định, bảo dưỡng định kỳ đối với các thiết bị yêu cầu nghiêm ngặt về lao động và các thiết bị thuộc phương tiện đo nhóm 2 thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

(Chi tiết hợp đồng kiểm định và các Giấy chứng nhận kiểm định tại Phần II, mục 5.13)

7.5. Việc thực hiện phương tiện, thiết bị đo lường phải được kiểm định hoặc hiệu chuẩn phương tiện, thiết bị đo lường theo quy định của pháp luật về đo lường

Các thiết bị đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí thuộc thuộc phương tiện đo nhóm 2 (cân đồng hồ, cân bàn, đồng hồ khí dầu mỏ hoá lỏng, xitec, áp kế lò xo, đều được Công ty thuê đơn vị kiểm định được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, thực hiện kiểm định, bảo dưỡng định kỳ.

(Chi tiết hợp đồng kiểm định các Giấy chứng nhận kiểm định tại Phần II, mục 5.13)

7.6. Việc đảm bảo khoảng cách an toàn giữa các thiết bị, công trình đến hàng rào ranh giới của cơ sở hoặc những nơi cần bảo vệ theo quy định

Công ty xây dựng trên khu đất với tổng diện tích hơn 9.354,9 m². Công ty được xây dựng trong khuôn viên khép kín, ngăn cách với bên ngoài bằng tường gạch, có 01 cổng ra vào với chiều rộng khoảng 5m, đường đi trong khuôn viên thông thoáng, có chiều rộng thông thủy từ 3.5 m, chiều cao không giới hạn, khoảng cách từ mép đường cho xe chữa cháy đến tường của các ngôi nhà ≤5m mặt nền là đường bê tông chịu được tải trọng cho xe chữa cháy hoạt động.

Các hạng mục công trình được xây dựng bằng vật liệu không cháy, khó cháy như kết cấu tường gạch chịu lực, trần nhà bê tông cốt thép, cửa khung nhôm kính, bậc cầu thang bằng bê tông cốt thép, mái nhà san chiết gas và xưởng vệ sinh vỏ bình gas lợp tôn, kết cấu khung thép chịu lực. Các hạng mục gồm: Nhà bảo vệ 1 tầng (9m²), nhà bảo dưỡng vỏ bình 1 tầng (720m²), nhà văn phòng 1 tầng (129m²), nhà triết nạp gas 01 tầng (316m²), nhà trạm bơm 01 tầng (27.8m²), nhà bơm chữa cháy kết hợp phòng điều khiển 01 tầng (73.2m²), nhà nghỉ công nhân 01 tầng (80m²), kho chứa LPG chai ngoài trời đảm bảo khoảng cách an toàn tới kho chứa chai LPG và các khu vực phụ trợ khác.

Công ty có xây dựng 02 bãi đỗ xe ngoài trời có khoảng cách 5m so với kho chứa, diện tích bãi đỗ xe 200m² để cho xe ra vào và làm bãi đỗ xe chữa cháy.

Vị trí địa lý: phía trước là đường nội bộ, mặt đường đá chiều rộng 5m, chiều cao không giới hạn thuận tiện cho xe chữa cháy ra vào. Các mặt còn lại tiếp giáp với phần đất trống được sử dụng để trồng cây lâm nghiệp. Công ty có xây dựng hệ thống tường bao ngăn cháy kích thước cao 2,5m x 10.000m.

7.7. Việc đảm bảo các quy định về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật

Nội dung này được ghi nhận tại Phần II, mục 1.3.

7.8. Việc huấn luyện về kỹ thuật an toàn cho những người có liên quan đến việc quản lý, người lao động làm việc tại cơ sở kinh doanh khí, kể cả người điều khiển phương tiện vận chuyển khí

Công ty đã cung cấp cho Đoàn thanh tra Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn khí dầu mỏ hoá lỏng năm 2022 do Công ty TNHH dịch vụ đào tạo và tư vấn Hà Nội cấp cho ông Nguyễn Danh Tuyên (giám đốc Công ty); Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn đối với hoạt động kinh doanh khí năm 2023 do Trường Cao đẳng kinh tế kỹ thuật thương mại tổ chức ngày 01/04/2023 đến 02/04/2023 ký xác nhận ngày 05/4/2023 cho 04 lao động của Công ty.

Đối với người điều khiển phương tiện vận chuyển khí đã được chứng nhận hoàn thành chương trình vận chuyển hàng hoá nguy hiểm theo quy định tại

Nghị định số 42/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ quy định danh mục hàng hoá nguy hiểm, vận chuyển hàng hoá nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và vận chuyển hàng hoá nguy hiểm trên đường thuỷ nội địa; Nghị định số 34/2024/NĐ-CP ngày 31/3/2024 của Chính phủ quy định danh mục hàng hoá nguy hiểm, vận chuyển hàng hoá nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thuỷ nội địa (thay thế Nghị định số 42/2020/NĐ-CP). Do đó, người điều khiển phương tiện vận chuyển khí (lái xe) không thuộc đối tượng phải huấn luyện kỹ thuật an toàn quy định tại Điều 3 Thông tư số 53/2018/TT-BCT.

7.9. Việc cơ sở kinh doanh khí định kỳ hàng năm tự tổ chức huấn luyện hoặc thuê tổ chức huấn luyện thực hiện việc huấn luyện kỹ thuật an toàn cho người lao động

- Năm 2022: Công ty không thực hiện tổ chức hoặc thuê đơn vị tổ chức huấn luyện kỹ thuật an toàn trong kinh doanh khí.

- Năm 2023: Công ty mời Trường Cao đẳng kinh tế kỹ thuật thương mại tổ chức huấn luyện kỹ thuật an toàn trong kinh doanh khí cho 04 người.

- Năm 2024: Công ty không thực hiện tổ chức hoặc thuê đơn vị tổ chức huấn luyện kỹ thuật an toàn trong kinh doanh khí.

* Từ các thông tin, tài liệu trên, ghi nhận: Công ty cơ bản chấp hành quy định của pháp luật trong việc thực hiện quy định của pháp luật về an toàn đối với cơ sở kinh doanh khí quy định tại Điều 47 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP. Tuy nhiên, năm 2022, năm 2024 Công ty không thực hiện tổ chức hoặc thuê tổ chức huấn luyện kỹ thuật an toàn trong kinh doanh khí định kỳ cho người lao động theo quy định tại Thông tư số 53/2018/TT-BCT (trừ lái xe).

8. Việc bảo đảm an toàn đối với bồn chứa khí

Công ty có 02 bồn chứa khí: dung tích 70m³ và 51m³. Trên cơ sở thông tin, tài liệu và kiểm tra thực tế, ghi nhận về nội dung kiểm tra như sau:

8.1. Việc lắp đặt thiết bị an toàn và đo kiểm theo quy định

Theo thông tin, tài liệu do công ty cung cấp, Đoàn thanh tra ghi nhận Công ty đã thực hiện kiểm tra định kỳ đối với máy móc, thiết bị và có mở sổ nhật ký sửa chữa và bảo dưỡng máy móc, thiết bị năm 2022, 2023, 2024. Các thiết bị an toàn được lắp đặt gồm: Van an toàn, van nạp LPG lỏng, van xuất LPG lỏng, van xuất LPG hơi, van hồi hơi LPG, van hạn chế lưu lượng, van xả đáy, thiết bị đo mức LPG lỏng, nhiệt kế đo nhiệt độ của LPG bên trong bồn chứa, áp kế, van đóng ngắt trên đường xuất lỏng. Các giấy chứng nhận kiểm định đối với van an toàn, áp kế được thể hiện tại Phần II, mục 5.13.

8.2. Việc lắp đặt van đóng ngắt khẩn cấp

Kiểm tra thực tế, ghi nhận bồn chứa khí của Công ty có lắp đặt van đóng ngắt khẩn cấp. Công ty đã ban hành Quy trình nạp LPG từ xe bồn số 01 tháng 10 năm 2016 sửa đổi lần 2 tháng 10/2022 và Quy trình chiết nạp LPG từ bồn chứa vào bình gas số 01 tháng 10 năm 2016 sửa đổi lần 2 tháng 10/2022. Tại các Quy trình đã thể hiện việc vận hành các van an toàn, van đóng ngắt khẩn cấp bảo đảm an toàn trong vận hành.

Quá trình vận hành, Công ty đã mở sổ nhật ký vận hành bồn chứa LPG năm 2022, năm 2023 và năm 2024 (ghi nhận đến thời điểm kiểm tra thực tế).

8.3. Kiểm tra việc lắp đặt bồn chứa

Công ty có 02 bồn chứa nổi, có hình trụ nằm ngang đặt thẳng hàng theo trục dọc, song song với nhau, hướng về sàn nạp LPG; 02 bồn được lắp đặt ngoài trời, trên các trụ cốt thép chắc chắn. Tại khu vực bồn chứa có niêm yết Quy trình vận hành bồn, nội quy phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, tiêu lệnh phòng cháy, chữa cháy.

Từ thông tin, tài liệu trên và kiểm tra thực tế, ghi nhận: Công ty đáp ứng quy định về việc đảm bảo an toàn đối với bồn chứa khí quy định tại Điều 48 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

9. Việc đảm bảo an toàn đối với trạm nạp LPG vào chai

9.1. Việc bố trí trạm nạp LPG vào chai

Trạm nạp LPG thuộc Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình quyết định chủ trương đầu tư, Sở Công Thương tỉnh Hoà Bình cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai. Trạm nạp LPG vào chai của Công ty được bố trí ngoài trời, 01 tầng.

Trạm được thiết kế, bố trí tại địa chỉ trụ sở chính, trong khuôn viên đất đã được phê duyệt quy hoạch, tổng diện tích sàn trạm nạp là 316m², cốt nền xây dựng cao hơn cốt sân hoàn thiện 1.5m.

9.2. Kiểm tra sàn trạm nạp và việc thực hiện nạp LPG vào chai theo quy trình nạp của trạm nạp

Sàn trạm nạp được làm bằng gạch lát xi măng, bằng phẳng, độ cao so với cốt sân 1,5m; Khu vực không cất giữ các đồ vật, các chất dễ cháy. Tại sàn nạp có treo Nội quy phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, tiêu lệnh phòng cháy, chữa cháy, (số 01 tháng 10 năm 2016 sửa đổi lần 2 tháng 10/2022).

Tại trạm nạp có 06 họng nạp và 06 cây nạp có gắn bảng thiết bị cân, kiểm tra thực tế ghi nhận: Công nhân chiết nạp thực hiện đúng quy trình nạp LPG (đặt bình gas lên bàn cân, đưa súng nạp kẹp vào miệng van bình, xác định khối lượng

cân nạp, mờ van bình gas, sau khi van ngắt gas tự động đã đóng, đóng chắc van bình, tháo súng nạp).

9.3. Việc thực hiện quy trình kiểm tra độ kín, dán nhãn hàng hoá trên vỏ chai và niêm phong chai

Chai LPG sau khi nạp xong, công nhân kiểm tra độ kín bằng cách quét nước xà bông lên cổ van bình gas. Bình nào đạt yêu cầu (không bị xì) sẽ được chuyển sang kho chứa LPG chai để công nhân thực hiện dán niêm phong van bình, dán tem hàng hoá và tem an toàn trước khi lưu thông ra thị trường.

9.4. Việc tuân thủ quy định an toàn đối với kho chứa LPG chai của trạm nạp LPG

Kho chứa LPG chai được bố trí ngoài trời theo thiết kế đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, cách xa khu vực kho chứa chai LPG, kho chứa có trang bị biển báo “cấm lửa”, “cấm hút thuốc”, “Nội quy phòng cháy, chữa cháy”, các tiêu lệnh hướng dẫn chữa cháy tại vị trí dễ quan sát, có thiết bị kiểm tra, cảnh báo rò rỉ LPG, các thiết bị này đã được Công ty thực hiện kiểm tra định kỳ. Bên cạnh đó, Công ty đã xây dựng Quy trình sang chiết gas từ bình bị rò rỉ gas sang bình an toàn số 01 tháng 10 năm 2016 sửa đổi lần 2 tháng 10/2022, đối với các bình qua kiểm tra độ kín không đạt yêu cầu.

Kiểm tra thực tế tại kho chứa LPG chai, ghi nhận về số lượng LPG chai như sau: 2000 chai loại 12 kg, 30 chai loại 45 kg đang được bảo quản tại kho của Công ty. Chai LPG đều đủ điều kiện lưu thông: Chai chứa LPG đều còn hạn kiểm định, van chai đã được niêm phong, ghi nhãn theo quy định, trên mỗi van chai đều có mã Code, từ đó có thể truy xuất nguồn gốc (ngày nạp, trạm nạp, nhãn hiệu đang sử dụng, khối lượng tịnh ...).

9.5. Việc thực hiện đánh giá, loại bỏ hoặc sửa chữa/ kiểm định chai

Công ty thực hiện định kỳ kiểm định chai LPG với đơn vị có đủ năng lực được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.

Theo nội dung hợp đồng nguyên tắc số 01/HĐNT-DV/PK-ALVL/2023 với Công ty cổ phần chế tạo thiết bị áp lực Vạn Lộc thể hiện: Công ty cổ phần chế tạo thiết bị áp lực Vạn Lộc thuê đơn vị kiểm định đối với chai LPG do Công ty sở hữu để đánh giá, phân loại, từ đó loại bỏ hoặc sửa chữa đối với các trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 50 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP (Khối lượng vỏ không đọc được hoặc không có, chai có khuyết tật hoặc hư hỏng ở tay cầm hoặc vành chân đai, chai có khuyết tật về vật lý ở thành chai, chai bị ăn mòn nhìn thấy được, chai có vết cháy do hồ quang, hỏa hoạn, chai, van hoặc các cơ cấu giảm áp suất (nếu được trang bị) bị rò rỉ hoặc hư hỏng, chai quá thời hạn kiểm định, chai chưa được

kiểm định hoặc không thể xác định được thời hạn kiểm định).

Công ty đã mở sổ theo dõi đối với các chai chứa LPG bị hư hỏng, khuyết tật, hết hạn kiểm định được thu từ đại lý bán lẻ hoặc khách hàng sử dụng để phân loại, đánh giá để loại bỏ hoặc sửa chữa hoặc kiểm định.

Từ các thông tin, tài liệu trên, ghi nhận: Công ty đáp ứng quy định về đảm bảo an toàn đối với trạm nạp LPG vào chai quy định tại Điều 50 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP.

10. Việc đảm bảo an toàn vận chuyển LPG chai bằng ô tô

10.1. Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm đối với ô tô vận chuyển chai LPG

Theo báo cáo và số liệu do Công ty cung cấp, ghi nhận: Công ty sở hữu 02 phương tiện vận tải dùng vận chuyển LPG chai:

Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô số 17240184/GPKDVT cấp lần 2 ngày 16/10/2024 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hoà Bình cấp cho Công ty

- Xe ô tô tải biển đăng ký 28C-03702:

+ Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 017526 ngày 11/3/2020 do phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hoà Bình cấp cho xe ô tô mang nhãn hiệu THACO.

+ Giấy chứng nhận kiểm định số DB-2148308 ngày 18/6/2024, hiệu lực đến ngày 17/12/2024.

- Xe ô tô tải biển đăng ký 28C-03675:

+ Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 016245 ngày 17/03/2020 do phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hoà Bình cấp cho xe ô tô mang nhãn hiệu THACO.

+ Giấy chứng nhận kiểm định số DB-3018423 cấp ngày 21/11/2024 có hiệu lực đến ngày 20/05/2025.

Theo báo cáo ngày 10 tháng 11 năm 2024 của Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang và phiếu xuất kho, đối với xe biển số 28C-03702, và biển số 28C-03675 mỗi xe có khối lượng mang theo dưới 2.250kg (mỗi lần chỉ vận chuyển tối đa xe là 100 bình x 12kg (LPG)=1.200kg (LPG). Do đó thuộc trường hợp không phải đề nghị (được miễn) cấp Giấy phép vận chuyển hàng hoá nguy hiểm theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 16 Nghị định số 42/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 và điểm b khoản 8 Điều 17 Nghị định số 34/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2024 quy định danh mục hàng hoá nguy hiểm, vận chuyển hàng hoá nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện đường thuỷ nội địa.

- Công ty có 02 lái xe vận chuyển LPG chai gồm:

+ Đối với lái xe ông Nguyễn Văn Thao lái xe được cấp Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn vận chuyển hàng hoá nguy hiểm số CRS-VC-2024-179 ngày 21/6/2024 do Công ty CP Tư Vấn Môi trường và chứng nhận Crs Vina tổ chức huấn luyện ngày 10/06/2024 và ngày 15/06/2024, có giá trị đến 20/6/2026.

+ Đối với lái xe ông Phạm Văn Thượng lái xe được cấp Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn vận chuyển hàng hoá nguy hiểm số CRS-VC-2024-181 ngày 21/6/2024 do Công ty CP Tư Vấn Môi trường và chứng nhận Crs Vina tổ chức huấn luyện ngày 10/06/2024 và ngày 15/06/2024, có giá trị đến 20/6/2026.

10.2. Việc xếp chai LPG

Công ty đã ban hành Quy trình bốc xếp bình gas số 01 tháng 10 năm 2016 sửa đổi lần 2 tháng 10/2022. Theo đó, khi bốc xếp từ kho chứa lên các phương tiện vận tải, công nhân thực hiện xếp chai theo chiều thẳng đứng, van chai ở phía trên, các chai được xếp từ 02 lớp trở lên nhưng không được cao hơn thành xe và giữa 02 lớp có lớp ván lót.

Từ thông tin, tài liệu trên và kiểm tra thực tế, ghi nhận: Công ty đáp ứng quy định về đảm bảo an toàn vận chuyển LPG chai bằng ô tô quy định tại Điều 54 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP.

11. Việc đảm bảo an toàn trong vận chuyển, giao nhận khí bằng bồn chứa

11.1. Việc huấn luyện kỹ thuật an toàn đối với người điều khiển phương tiện, người áp tải

Do người điều khiển phương tiện/người áp giải hàng hoá thuộc đối tượng huấn luyện kỹ thuật an toàn vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm theo quy định tại Điều 3 Thông tư 53/2018/TT-BCT nên thực hiện huấn luyện theo quy định của pháp luật về huấn luyện kỹ thuật an toàn vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm. Các giấy chứng nhận tập huấn vận chuyển hàng hoá nguy hiểm đối với lái xe/người áp tải hàng hoá như sau:

- Đối với ông Nguyễn Văn Đạt lái xe bồn được cấp Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn vận chuyển hàng hoá nguy hiểm số CRS-VC-2024-183 ngày 21/6/2024 do Công ty CP Tư Vấn Môi trường và chứng nhận Crs Vina tổ chức huấn luyện ngày 10/06/2024 và ngày 15/06/2024, có giá trị đến 20/6/2026.

11.2. Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm đối với xe bồn, toa xe bồn vận chuyển bồn khí

Giấy phép vận chuyển hàng hoá nguy hiểm về cháy nổ đối với xe bồn vận chuyển khí: số 37/PCCC ngày 21/8/2024 do Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH -

Công an tỉnh Hoà Bình cấp ngày 21/8/2024, có thời hạn đến hết ngày 20/8/2026.

11.3. Việc đảm bảo an toàn khi giao nhận khí

Công ty đã ban hành Quy trình số 01 tháng 10 năm 2016 sửa đổi lần 2 tháng 10/2022 nhập LPG từ xe bồn. Theo đó, giai đoạn bắt đầu nhập từ xe bồn (nạp hơi, nạp lỏng, mở van phụ của đường ống dẫn LPG), giai đoạn dùng bơm và kết thúc nhập từ xe bồn (đóng van bồn chứa trước, đóng van xe bồn, xả gió bằng van xả, khi không còn gas thì tháo đường ống lỏng và đường hơi hồi lưu, đậy kín các đường nạp và đường hơi, tháo dây tiếp địa và bỏ chèn lốp).

Từ thông tin, tài liệu trên, ghi nhận: Công ty cơ bản đáp ứng quy định về đảm bảo an toàn trong giao nhận khí bằng bồn chứa quy định tại Điều 56 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Tuy nhiên thời kỳ năm 2022, 2024, Công ty không tổ chức tập huấn hoặc thuê đơn vị tập huấn cho người điều khiển phương tiện.

12. Việc đảm bảo an toàn đối với kho chứa LPG chai

12.1. Việc trang bị thiết bị kiểm tra, cảnh báo rò rỉ

Kho chứa LPG chai được xây dựng kiên cố 1 tầng cao, thông thoáng, phía trên có mái che bằng tôn theo thiết kế đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Công ty có trang bị các thiết bị kiểm tra, cảnh báo rò rỉ LPG. Các thiết bị này được Công ty thực hiện kiểm định định kỳ (nội dung được thể hiện tại Phần II, mục 9.4)

12.2. Việc đặt LPG chai ở trong kho

Tổng số LPG chai kiểm kê tại kho gồm: 2000 chai loại 12kg, được xếp theo chiều thẳng đứng, van chai ở phía trên, các chai được xếp 02 lớp. Khoảng cách từ vị trí bảo quản LPG chai tới các khu vực chứa chai LPG khoảng 15 m.

Từ thông tin, tài liệu trên và kiểm tra thực tế, ghi nhận: Công ty đáp ứng quy định về đảm bảo an toàn đối với kho chứa LPG chai quy định tại Điều 56 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

13. Việc thực hiện quy định về biện pháp/ Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất.

Tại thời điểm thanh tra, Đoàn thanh tra nhận thấy Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang không thuộc đối tượng phải xây dựng Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất; theo báo cáo của Đại diện Công ty: ngưỡng khối lượng hoá chất tồn trữ tại một thời điểm các khí hoá lỏng đặc biệt dễ cháy (bao gồm cả LPG) và khí thiên nhiên của Công ty dưới 50.000kg, nên theo quy định (Phụ lục IV Nghị định 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 82/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2022

của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hoá chất) thì Công ty chỉ phải xây dựng biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất.

- Công ty cung cấp Quyết định số 01-2020/QĐ-PK ngày 10/01/2020 về việc ban hành Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất cho Công ty TNHH khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang. Hàng năm, Công ty tổ chức diễn tập phương án chữa cháy cơ sở, cứu nạn cứu hộ củ cơ sở, ứng phó sự cố khẩn cấp, ứng phó sự cố hoá chất cho người lao động.

- Công ty TNHH khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang có ban hành Quyết định số 01-2020/QĐ-PK ngày 10/04/2020 về việc ban hành Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất cho Công ty TNHH khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang. Nhưng từ thời điểm ban hành quyết định và biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất của Công ty đến ngày 12/11/2024 thì Công ty không gửi Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất trong lĩnh vực công nghiệp và quyết định ban hành Biện pháp đến Sở Công Thương tỉnh Hoà Bình theo quy định.

Theo khoản 2 Điều 5 Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ Công Thương quy định “đối với đối tượng phải xây dựng Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất, trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định ban hành Biện pháp, chủ đầu tư gửi 01 bản Quyết định và 01 quyền Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất đến Sở Công Thương tỉnh, thành phố nơi xây dựng dự án hoạt động hoá chất để giám sát, quản lý”.

III. KẾT LUẬN VỀ NỘI DUNG THANH TRA

1. Những nội dung Công ty đã thực hiện

- Công ty đáp ứng quy định về điều kiện đối với thương nhân kinh doanh mua bán khí quy định tại Điều 8 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP về các nội dung:

+ Việc thành lập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

+ Việc có bồn chứa khí, chai chứa LPG hoặc có hợp đồng thuê bồn chứa khí, thuê.

- Công ty đáp ứng quy định về điều kiện đối với trạm nạp quy định tại Điều 11 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP.

- Công ty đáp ứng điều kiện đối với chai LPG, LPG chai lưu thông trên thị trường quy định tại Điều 16 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP.

- Công ty đáp ứng quy định về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh khí quy định tại Điều 22 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP về các nội dung sau:

- + Việc mua bán chai LPG, LPG chai theo hợp đồng.
- + Việc quy định giá bán LPG và LPG chai cho thương nhân thuộc hệ thống phân phối của mình.
- + Việc thiết lập hệ thống phân phối kinh doanh theo quy định của Luật Thương mại.
- + Việc triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hệ thống phân phối do thương nhân quản lý.
- + Việc quản lý số lượng chai LPG thuộc sở hữu của Công ty.
- + Việc thực hiện kiểm định theo quy định các chai LPG, bồn chứa LPG.
- + Việc kiểm tra chất lượng, bảo dưỡng và thay thế các chai LPG.
- + Việc thông báo bằng văn bản tới các đơn vị trong hệ thống phân phối và Sở Công Thương, Sở Tài chính nơi có hệ thống phân phối của thương nhân.
- + Việc tuân thủ các quy định về đăng ký nhãn hiệu hàng hoá.
- Việc thực hiện chế độ ghi chép hoá đơn, chứng từ theo quy định của Bộ Tài chính.
- + Việc ký hợp đồng mua bán khí với thương nhân kinh doanh mua bán khí.
- + Việc thực hiện chế độ báo cáo hệ thống phân phối, nhãn hiệu hàng hoá và hoạt động mua bán khí trên thị trường tới Sở Công Thương nơi thương nhân có trụ sở chính.
- Công ty đáp ứng quy định về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của thương nhân có trạm nạp LPG vào chai quy định tại Điều 23 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP về các nội dung sau:
 - + Việc tổ chức nạp LPG vào chai LPG.
 - + Việc đảm bảo nạp LPG vào chai đủ khối lượng và chất lượng LPG phù hợp với nhãn hàng hoá, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn chất lượng do thương nhân nhập khẩu đã công bố theo quy định của pháp luật.
 - + Việc đảm bảo có kho chứa LPG đáp ứng quy định về an toàn, PCCC.
 - + Việc tổ chức kiểm tra, bảo dưỡng, thay thế các thiết bị của trạm nạp đảm bảo an toàn trong quá trình hoạt động của trạm nạp.
 - + Việc lập sổ theo dõi hoặc cơ sở dữ liệu ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý nạp LPG vào chai tại trạm nạp.
- Công ty đáp ứng quy định về việc thực hiện quy định về an toàn đối với cơ sở kinh doanh khí quy định tại Điều 47 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP về các nội dung sau:
 - Công ty đáp ứng quy định về việc báo đảm an toàn đối với bồn chứa khí

quy định tại Điều 48 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP về các nội dung sau:

- + Việc lắp đặt thiết bị an toàn và đo kiểm theo quy định.
- + Việc lắp đặt van đóng ngắt khân cấp.
- + Việc lắp đặt bồn chứa.
- Công ty đáp ứng quy định về việc bảo đảm an toàn đối với trạm nạp LPG vào chai quy định tại Điều 50 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP về các nội dung sau:
 - + Việc bố trí trạm nạp LPG vào chai.
 - + Sàn trạm nạp và việc thực hiện nạp LPG vào chai theo quy trình của trạm nạp.
 - + Việc thực hiện quy định về kiểm tra độ kín, dán nhãn hàng hoá trên vỏ chai và niêm phong van chai.
 - + Việc tuân thủ quy định an toàn đối với kho chứa LPG chai của trạm nạp LPG.
 - + Việc thực hiện đánh giá, loại bỏ hoặc sửa chữa/ kiểm định chai.
- Công ty đáp ứng quy định về việc bảo đảm an toàn vận chuyển LPG chai bằng ô tô quy định tại Điều 54 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP về các nội dung sau:
 - + Phương tiện vận chuyển chai LPG được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép vận chuyển hàng hoá nguy hiểm.
 - + Việc xếp chai LPG lên phương tiện vận tải.
 - Công ty đáp ứng quy định về việc bảo đảm an toàn trong vận chuyển, giao nhận khí bằng bồn chứa quy định tại Điều 56 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP về các nội dung sau:
 - + Người vận chuyển được tập huấn vận chuyển hàng hoá nguy hiểm theo quy định.
 - + Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm đối với xe bồn.
 - Công ty đáp ứng quy định về đảm bảo an toàn đối với kho chứa LPG chai quy định tại Điều 57 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP về các nội dung sau:
 - + Việc trang bị thiết bị kiểm tra, cảnh báo rò rỉ.
 - + Việc đặt chai LPG ở trong kho.

2. Tồn tại, hạn chế và vi phạm

- Trong kỳ thanh tra (từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 12/11/2024), Công ty không xây dựng hệ thống quản lý chất lượng khí đối với thương nhân mua bán khí và trạm nạp LPG vào chai theo quy định tại khoản 1 Điều 22 và khoản

10 Điều 23 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP.

- Trong kỳ thanh tra: (Từ 06/4/2024 đến 12/11/2024), Công ty không tổ chức hoặc thuê tổ chức huấn luyện kỹ thuật an toàn đối với những người có liên quan đến việc quản lý, người lao động làm việc tại cơ sở kinh doanh khí quy định tại khoản 9 Điều 47 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP.

- Trong thời kỳ thanh tra: Từ 06/4/2024 đến 12/11/2024, Công ty sử dụng người quản lý, nhân viên làm việc tại cơ sở kinh doanh khí không được huấn luyện về kỹ thuật an toàn. Do đó, không đáp ứng quy định chung về an toàn đối với cơ sở kinh doanh khí tại khoản 8 Điều 47 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP.

- Trong kỳ thanh tra (từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 12/11/2024) Công ty không gửi Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất trong lĩnh vực công nghiệp và quyết định ban hành Biện pháp đến Sở Công Thương tỉnh Hoà Bình không đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 quy định.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG:

- Trưởng đoàn thanh tra đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm hành chính của Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang:

+ Hành vi vi phạm hành chính thứ nhất (*hành vi vi phạm quy định về kinh doanh khí của thương nhân mua bán khí*): Không tổ chức huấn luyện hoặc thuê tổ chức huấn luyện kỹ thuật an toàn cho người lao động tại cơ sở kinh doanh khí theo quy định; quy định tại điểm a khoản 1 Điều 45 Nghị định 99/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

+ Hành vi vi phạm hành chính thứ hai (*hành vi vi phạm quy định về kinh doanh khí của thương nhân mua bán khí*): Sử dụng người quản lý, nhân viên làm việc tại cơ sở kinh doanh khí không được huấn luyện về kỹ thuật an toàn theo quy định; quy định tại điểm b khoản 1 Điều 45 Nghị định 99/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí

+ Hành vi vi phạm hành chính thứ ba (*hành vi vi phạm quy định về nạp LPG vào chai*): Không tổ chức huấn luyện hoặc thuê tổ chức huấn luyện kỹ thuật an toàn cho người lao động tại trạm nạp LPG vào chai theo quy định; quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Nghị định 99/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

+ Hành vi vi phạm hành chính thứ tư (*hành vi vi phạm quy định về nạp LPG vào chai*): Sử dụng người quản lý, nhân viên làm việc tại trạm nạp LPG vào chai không được huấn luyện về kỹ thuật an toàn theo quy định; quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Nghị định 99/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định/ xử phạt vi phạm hành /chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

+ Hành vi vi phạm hành chính thứ năm: Không gửi Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp và Quyết định ban hành Biện pháp đến Sở Công Thương tỉnh, thành phố nơi xây dựng dự án hoạt động hóa chất để giám sát, quản lý; quy định tại điểm a khoản 1 Điều 27 Nghị định 71/2019/NĐ-CP ngày 30/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hoá chất và vật liệu nổ công nghiệp được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 Điều 1 Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính, trong lĩnh vực hoá chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí

- Trưởng đoàn thanh tra đã báo cáo người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính xem xét ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm về lĩnh vực khí dầu mỏ hoá lỏng của Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang.

- Ngày 18/12/2024, Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Hoà Bình ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24000020/QĐ-XPHC đối với Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang với tổng số tiền phạt là 99.000.000 đồng.

- Ngày 24/12/2024, Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang đã chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24000020/QĐ-XPHC ngày 18/12/2024 của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Hoà Bình.

V. KIẾN NGHỊ

1. Cục Quản lý thị trường tỉnh Hoà Bình yêu cầu Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang tiếp tục thực hiện các nội dung:

- Gửi Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất trong lĩnh vực công nghiệp và Quyết định ban hành Biện pháp đến Sở Công Thương tỉnh Hoà Bình

- Thực hiện đúng các nội dung trong Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất do Công ty xây dựng.

- Hàng năm, Công ty phải thực hiện tổ chức hoặc thuê tổ chức huấn luyện kỹ thuật an toàn đối với những người có liên quan đến việc quản lý, người lao động làm việc tại cơ sở kinh doanh khí.


- Sắp xếp, lưu trữ hồ sơ đầy đủ, khoa học.

- Thực hiện các quy định về kinh doanh khí đối với thương nhân kinh doanh mua bán khí, thương nhân có trạm nạp vào chai theo Quy định tại Nghị định 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

2. Cục Quản lý thị trường tỉnh Hoà Bình kiến nghị Tổng cục QLTT báo cáo Bộ Công Thương đề xuất Chính phủ sửa đổi, bổ sung hành vi vi phạm và chế tài xử phạt đối với hành vi “không xây dựng hệ thống quản lý chất lượng khí đối với thương nhân kinh doanh mua bán khí và trạm nạp LPG.

3. Kết luận thanh tra nêu trên căn cứ trên cơ sở hồ sơ, tài liệu, báo cáo giải trình do Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang cung cấp. Những sai sót do báo cáo và cung cấp hồ sơ không đầy đủ, không đúng thực tế, Công ty phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. Yêu cầu Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang thực hiện nghiêm yết kết luận thanh tra tại trụ sở chính của Công ty theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra. Thời gian nghiêm yết ít nhất là 15 ngày liên tục.

4. Giao phòng Thanh tra - Pháp chế thực hiện theo dõi, đôn đốc thực hiện Kết luận thanh tra của Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang theo quy định của pháp luật.

Trên đây là kết luận thanh tra của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Hoà Bình thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về kinh doanh khí đối với Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang./. 

Nơi nhận: 

- Thanh tra Bộ Công Thương;
- Tổng cục QLTT;
- Lãnh đạo Cục;
- Công ty TNHH Khí dầu mỏ hoá lỏng Phúc Khang;
- Lưu: VT, TTrPC, Hồ sơ thanh tra.

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Bá Thúc

